

NGAY ĐÂY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
SÁY 23 DEC. 1939.
SỐ 193 — GIÁ 0\$12.
TÓA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
10, BƯỜNG QUAN-
THÀNH - GIÀY NỐI 874



Phòng Triển-lâm

(Xem tranh)

— Đẹp ! tuyệt đẹp ! tuyệt đẹp !

LU'Ô'NG NGHÌ BỒ THÂN

LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bởi thận : đau lưng, mờ mắt, ủ tai, rutos, tiêu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phật làm hại thận khi mà sinh ra đau lưng như bể, ủ tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, uất qui đầu...

Có các bệnh kẽ trên đều dùng « Lưỡng nghi bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Lưỡng nghi bồ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bồ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

Đàn bà bắt điệu kinh

Dùng thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỦNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bắt điệu kinh, khi lén tháng, khi xuống tháng, huyết ra tim đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ủ tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chủng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1p.00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhợt mệt, dùng Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khò hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

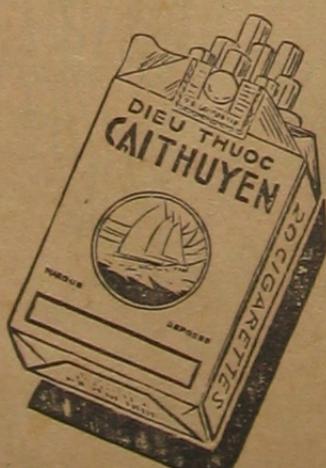
Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thấy các thứ thuốc Tây, Tau, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niêm hay mồi mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khò Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khò hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

10 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh: Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-môn đều đều cũng đều có đại lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phach

SLOOP



COFAT

VIOXOL

Thuốc bồ hòn, chế riêng cho những người thiểu máu, mòn ốm khôi, làm cho da, chóng mạn. 1 chai: 0p.95

VIN TONIQUE DU BON SECOURS

Rượu bồ.

Một chai: 2p.00

Chế tại: PHARMACIE DU BON SECOURS
Mae Nguyễn Bình - Hanoi
52 Bd Đồng-Khánh - Hanoi - Tel. 454



Đá có bán GIẢI-LAO CẤP-BỒ

Làm việc thiếu sức, nghỉ ngơi quá đờ, dùng một hộp GIẢI LAO CẤP BỒ, sẽ thấy khỏe hẳn người lại và từ tinh thần đến sức khỏe cũng điều minh mẫn tráng kiện thêm ra. Thỉnh thoảng dùng 1 hộp GIẢI LAO CẤP BỒ thi ngày làm việc cả 12 giờ cũng như làm việc có 6 giờ thôi. Ai dùng không được vừa ý xin đổi lại tiền. Giá 1p.00 một hộp.

KINH TIẾN TỤY TIỀN

Chữa khỏi hết các bệnh ở thận, khiên cho giao-hợp được lâu bền, khỏi hẳn bệnh liệt-dương, hoặc di, mộng tinh, chỉ uống một hộp 1p.00 đã thấy kiến-hiệu.

HỎI MUA Ở

NHÀ THUỐC THƯỢNG-ĐỨC

15, PHỐ NHÀ-CHUNG - HANOI

Ở xa mua linh hóa giao ngắn, và mua từ 2p.00 trở lên mà gửi mandat về trước thì không phải chịu liền cước phí.

Van-Mo'i

BÁO TRỊNH-THAM

Giám đốc: Hồ Văn Trường
Tòa báo: 7, Rue Charron - HANOI

Tờ báo đầu tiên chuyên viết về những cái hay-hỗn-bí, éo-le, boat-dòng về trinh-thám. Mỗi kỳ lị đăng trên một truyện già. In rất đẹp. Mỗi số bán 0p.15, một năm 3p.20 sáu tháng 1p.70

SỐ HAI RA NGÀY 15 DÉC. SÊ ĐĂNG: Ma-Mường báo oán

Một truyện kỲ-DỊ của Trường-Xuân
2) Chiếc bút chí lạ (khoa học giết người)
4) Ph Công vượt ngục (tiếp theo).

SỐ 3 RA NGÀY 1er JANVIER 1940

Chuyên xe 6 giờ 30 của Chàng Khanh

5 con què của Gestapo

Sở triều-thám của Đức.
Một thứ mục bí-mật
Một bản kịch hát.

Miêng phao câu

của Mai-Lâm
Sẽ ra cùng với Văn Mới số 3
Cần thêm nhiều đại-lý, xin viết thư về
hương-lượng



KÍNH

THUỐC

dưỡng-mục
cân-thị
viễn-thị

COMPTOIR COMMERCIAL

59, PHỐ HÀNG GAI, HANOI

PRINTART
7, rue de la Paix
PARIS

THUỐC LÝ « CON CHIM »

THẦN
DUỐC

Ly có hai thứ: HÀN-LÝ và NHIỆT-LÝ

HÀN-LÝ: Khi buồn đi là bức tức khó chịu, thường đi được nhiều, nhưng đi phải giãn khổ, buồn đi luân, trước khi đi phải quấn đau bụng, khi đi ra thường thi lầy lèn như mũi, hoặc hung hung như óc cá, không có máu tươi, ấy là Hán-ly, nếu đúng bệnh như thế, uống 1 liều thuốc Hán-ly « CON CHIM » số 1 là phải khỏi.

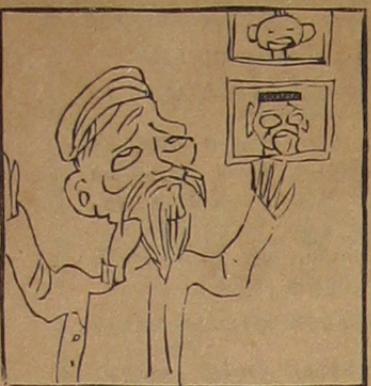
NHIỆT-LÝ: Khi đi là cung bức tức như Hán-ly, có khác là, khi buồn phải vội vàng không quấn đau bụng, mà đi thì có máu tươi, thường sốt ruột và thèm ăn, ấy là Nghiệt-ly. Nếu đúng bệnh như thế, uống 1 liều thuốc Nghiệt-ly « CON CHIM » số 2 là phải khỏi.

Ái mua cứ đến hỏi các nhà Đại-ly « PHÒNG-TÍCH CON-CHIM » §
VŨ-BÌNH - TÂN 178 bis, Route de Lach-Tray
Ái Tú Kim-Tiền năm 1926

Người



CUỐN SỐ



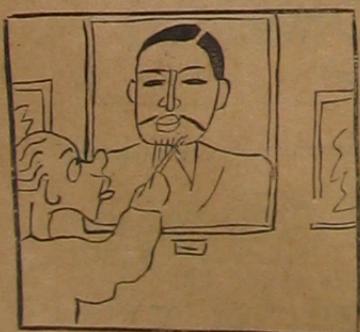
— Cụ H. nhà Dao đức chuyên nghiệp ở phòng di ra, vừa thở dài vừa than: « Thật là luân thường đảo ngược, phong hóa suy đồi! Có ai lại, tranh vẽ con treo trên tranh vẽ bò bao giờ! »



— Một họa sĩ thấy một ông đứng tuổi tì tay vào cầm, sát mặt gần bức tranh lồng kính của mình, trông có vẻ nghĩ ngợi, chăm chú như đang khảo cứu nghệ thuật tác phẩm. Họa sĩ cảm động. Từ hôm mở phòng đến giờ, lần đầu có người đến xem tranh ấy. Họa sĩ nghĩ: « Đây mới là tri kỷ của ta! » Rồi lại gần để làm quen ông khách: khách đang soi mặt vào kính lấy móng tay nhổ nốt mây cài râu cầm bút chưa cao!



— Một mẩu chuyện: « Thế nào tôi cũng phải mua bức tranh ấy. Bức tranh vẽ xấu, người kiêu xấu, nhưng tôi nhất định mua! mua để báo thù con mẹ Cai, nó đã khinh tôi! Vì chính bức tranh vẽ nó đấy! Tôi mua treo trong phòng ngủ của vợ chồng tôi, để khi vợ tôi đẻ, đứa con sẽ giống con mẹ ấy (cho nó nhục...) »



— Một chàng trai tuổi vào mua một bức tranh họa một thiếu niên trai đẹp. Trước kia kỵ giãy dặt tiền nhận mua, chàng yêu cầu họa sĩ một điều: vẽ thêm râu mép và râu cầm vào bức tranh và cùi bày bức tranh cho đến khi phòng Triển lãm đóng cửa; rồi ghé vào tai họa sĩ nói: « Chả giấu gì ông, thằng ấy đánh hơi tranh vợ với tôi đấy! »

của TÔ TÙ

Kiểm duyệt bộ một tranh

Phòng triển lãm

HỘM 16 vừa rồi, phòng Triển lãm đã mở cửa.

Kết quả cũng rực rỡ như mấy lần trước, có lẽ còn hơn nữa. Khách đến xem đông như chày hột; và số người mua tranh rất nhiều, tuy hiện giờ đương lúc chiến tranh. Nhiều người Annam đã biết mua tranh, và nghệ thuật đã bắt đầu có thể nuôi sống được nghệ sĩ.

KIỂM DUYỆT BỘ

Quý cộc tù

Ở Ninh Bình có sự lạ.

Nguyên ông thầy bói đại tài Hoàng Chấp, ở làng Bạch Cử, có một nhà ngói nám gian, cột gỗ lim rất chắc và đẹp. Nhưng ông vẫn chưa lấy làm mãn nguyện, bèn mua tre, gỗ về để làm thêm một ngôi nhà nữa, chỉ còn đợi ngày lành tháng tốt là bắt đầu khởi công.

Ngày lành tháng tốt đã đến. Một buổi chiều gần đây, trong khi mọi



người trong làng đương bận cầy cấy ở ngoài đồng, thì nhà ông phát hỏa. Không ai ương cứu nên chỉ trong chốc lát là hai ngôi nhà đã hóa ra tro. Ông Chấp có ba chục bạc giấy trong hòm cũng bị cháy nốt, đánh ôm đầu mà ngồi buồn nho nogn lửa bốc lên ngùn ngụt... Nguồn trong trường tượng thôi, chứ thực ra thì mắt ông có thấy gì đâu. Cũng như ông đã nhìn tương lai hộ người khác, đoán trước như thần rằng nhà người sẽ thất tài... hay bị hỏa hoạn.

Con ông, còn nhà cửa của ông, ai có hỏi tại sao mà ông không bói trước để tránh hỏa hoạn, hẳn ông phải gạt trước mắt mà trả lời rằng đó là số trời, không tránh được.

SẮP CÓ BÁN

THẠCH-LAM

NGAY MƠI

TIỀU THUYẾT Một cuộn: Op. 55
Có in riêng cho các bạn yêu sách đẹp 40 bản trên giấy
thượng hạng, có chữ ký của tác giả, giá 1t 1p đến 2p 50.

Lại mua ngay không hết.

CON CÁ THẦN

của HOÀNG ĐẠO

Cuốn thứ hai trong loại Sách Hồng. Giá Op. 10

Cũng như những người đến nhờ ông xem bói, mất tiền biếu ông cũng chỉ là tại số trời không tránh được.

Một chỗ làm thú vị

BÁO MỸ vừa mới đăng tin rằng Elliott, tay dao phủ của New York, sau khi đã hành hình hơn 300 tội nhân, đã hóa điên.

Chính phủ bèn định tuyển người thay, và tưởng sẽ có ít người đến ứng cử. Ngờ đâu, đơn xin làm cái nghề thú vị ấy bay về như bướm buồm.

Có người xin giảm giá mỗi đầu từ 150 dollars xuống một 100 (chừng 40 đồng bạc Đông Dương) và cam đoan rằng công việc sẽ vẫn êm đẹp như trước, và càng ngày lại càng hơn nữa.

Có một người dân bà xin nối chân nói rằng công việc rất dễ; cứ để bà nồi hai ba lần là đủ quen như việc bếp núc vậy.

Một người khác, muốn tỏ ra minh là một tay tri thức, nói rằng muốn làm một nhà dao phủ tốt, không phải chỉ là một người dân ông là đủ, mà còn phải là một nhà tâm lý, một người thông minh, hiền rộng về các vấn đề xã hội nữa! Nghĩa là phải là một nhà triết học có tài, mà người này chắc chắn minh là nhà triết học có tài ấy.

Báo nhiêu người tranh nhau cái chỗ làm bỗng vắng ấy, khiến cho các phạm nhân bị tội tử hình bên Mỹ đều rót nước mắt vì những tấm lòng qua sét sảng ấy đối với họ. Vì đã danh rằng chỉ vì yêu cái nghề đẹp để ấy mà chừng ấy người xin làm, chứ không phải là vì mỗi đầu được 5, 6 trăm bạc! Có khi nào lòng người lại ti tiện thế!

Lệ làng

LÀNG mà không có lè át không phải là làng Annam.

Mà lệ làng Annam, ai cũng biết, có lầm khí bắt đầu từ đời ăn lóng ở lỗ mà y nguyên đến bây giờ vẫn còn.

Một thí dụ. Làng Cố Hiến tỉnh Quảng Bình trong Trung là một làng yên tĩnh có thể đến ở được nếu không có cõi tục với cõi lè.

Một người kia, tên là Huyễn, đến ngay ở cái làng Cố ấy đã bốn đời rồi. Ông cha đẻ lại cho bác ta vài mảnh ruộng tư làm ăn và, muốn cho cõi lè

việc

nhà nước nhiều, bắc đã đồng sáp đầy
năm nay, ông thần sinh ra
năm nay, Huyền sâm trâu ruya
năm nay là xong, nhưng quan
tự đồng thể là xong, nhưng quan



điều lanh đao cù lè. Cù lè cù đến nỗi
trở lời rằng đến y làm lý trưởng
năm nay vẫn không hiểu ra làm
tôi không dám cho. Các sác hào,

Nhưng đợi được làng tề tựu cho đủ
và quyết định cho xuôi thi có lẽ già
mất rồi, nên Huyền dành nhờ người
xin miếng đất ở làng khác mai táng.

Vì thế nên cù lè của làng Cù hiền
vẫn chưa ai biết rõ. Cù đến ông Bành
tôi cũng vậy.

Hoàng-Đạo

NHỮNG VIỆC

CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Đại-Pháp-Đức chiến tranh —
Tây-Dương, thuộc hải phân xứ
Uruguay (Nam Mỹ) vừa có một cuộc
chiến đấu dài giữa một chiến hạm
và ba chiến hạm Anh. Chiến Graf
von Spee (10.000 tấn) của Đức trong khi
đánh phá các tàu buôn của đồng
minh bị ba chiếc chiến hạm Anh vây
nhập. Sau suốt một ngày giao chiến,
chiến Graf von Spee bị trọng thương phải
vào cửa bờ của Uruguay, song bị
chiến hạm Anh và Pháp vây nén
và hạm Đức đã tự đánh đắm, không
để tên đồng minh làm hại. Kế luôn
tại một chiếc tuần dương nữa (6.000
tấn) của Đức vừa bị tóm ngầm Anh đánh
tối.

Tên kỵ, tình hình mặt trận Pháp-Đức
vẫn không thay đổi.

Nga-Phản chiến tranh — Nga đã

số cuộc công kích khắp các mặt trận
và, song không thể tiêu được và bị
tội hàng vạn quân với trên trăm chiếc
tiêu ra; các mặt trận quân Phản đều
tuy thế Phản vẫn muốn điều
lực sang Nga chưa trả lời.

Nga đã bị trực xuất ra khỏi hội Quốc
kết.

Trung Nhật chiến tranh — Quân
Tàu đương tiến công khắp các mặt trận
Hoa-đông, Hoa-trung và Hoa-bắc. Tại
Quảng Tây, vì quân Tàu sắp phản công
lại-ninh nên quân Nhật đã đốt cả các
cảng ở chung quanh Nam Ninh để dùng
để bắc cho tiện. Ở Hà-nam quân Tàu
đang vào thành Khai-phong (kinh thành
của Hà-nam), hiện hai bên đương đánh
nhau ở trong thành.

72 chiếc máy bay ném bom Nhật vừa
đã đánh Tứ-xuyên, song vì có sương
mù nên không phá hại được mấy.

Theo tin Nhật, Nga sắp sửa ký hiệp
ước đánh cá dài hạn với Nhật.

Năm 1940 sẽ thêm vài hạng
hỗn mòn bài. — Các thuế rượu và
thuốc phiện, các thay bồi, thay
trưởng, các người làm và bán đồ chơi
trẻ con, các nhà cho vay tạm thóc gạo
ngòi ở thời quê, v.v.

Một trường cứu tế xã hội sẽ
tập tại Hanoi để đào luyện lấy người
rèn báu những phương pháp vệ sinh
cho dân quê.

Trong trường có 3 hạng học sinh:

NGAY NAY

«Số Mùa Xuân» 1940

NHƯNG CUỘC THI :

THI TRANH KHÔI HÀI VỀ TẾT : Giải nhất : 10đ.00, giải nhì : 8đ.00
giải ba : 4đ. tư và năm : 6 tháng báo và 2 cuốn sách của Đời Nay.

THI VUI CƯỜI VỀ TẾT : Giải nhất : 10đ., giải nhì : 8đ., giải ba : 4đ.

tu và năm : 6 tháng báo và 2 cuốn sách của Đời Nay.

THI NHỮNG TRÒ CHƠI GIẢI TRÍ : (phải những trò chơi lý-thú và
mới lạ, chưa từng có) — Giải nhất : 15đ., nhì : 10đ., ba : 7đ..

Ngoài ba cuộc thi ấy, những bài về loại khác: văn vui, thơ,
ký-sự, câu đối v.v... tờ báo rất hoan-nghênh. Và những bài đăng
trong Số Mùa Xuân đều có tiền nhuận-bút xứng đáng và các thứ
sách biểu của nhà xuất-bản Đời Nay.

TẾT AN-NAM : Chúng tôi hết sức hoan-nghênh những bài ký-sự
về Tết Annam, những phong-tục Tết của nước ta, nhất là những
truyện nhỏ, những giai-thoại về Tết ngày xưa trong nước, trong
lịch-sử hay trong xã-hội.

Các bạn gửi bài dự-thi xin nhớ đề trên phong bì: SỐ MÙA XUÂN
NGÀY NAY — Hạn gửi bài đến 18 giờ NGÀY 7 JANVIER 1940

Những bản giấy tốt (cả tranh phụ bản và bìa)
dành riêng cho các bạn thích có tờ báo
đẹp và quý để trong tủ sách gia đình.

Trước sự hoan nghênh nhiệt-liệt của các bạn đọc đối với
những bản giấy riêng năm ngoái, năm nay chúng tôi cũng
đã định in những bản Ngày Nay Số Mùa Xuân 1940

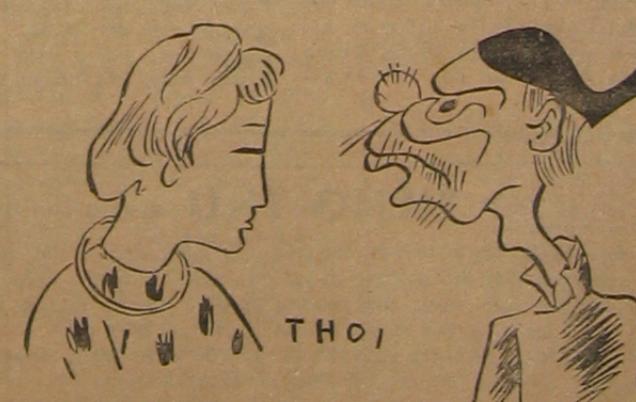
TRÊN GIẤY HẠNG TỐT :

50 bản, số in nhất định, dành riêng cho những
người đặt tiền trước. Mỗi số bán : 2p 00
Tiền đặt gửi đến Nhà Xuất Bản Đời Nay,
từ giờ đến : 31 Décembre 1939

Giá quảng-cáo trong số Mùa Xuân

Trang bìa in nhiều màu cả trang 80p 00. Hai trang bìa (mặt trang)
mỗi trang in thường 60p 00. Nửa trang 35p. Phần tư trang 20p 00.
Còn những trang khác, trang nào cũng giá 50p. cả trang, 30p. nửa
trang và 15p 00 một phần tư trang. Giá nhất định, nhận đăng phải
trả tiền trước.

Xin thương-lượng ngay với ông Nguyễn Trọng-Trạc ở Tòa báo.



THOI

HỘP THƯ

Ô. H Q., Hanoi — Nhận được rồi.

Sách mới

Bản báo mới nhận được quyền
Cứu cấp kỹ phương do nhà thuốc
Thượng Đức soạn và xuất bản.
Giá 2p 00.

LÝ TOÉT — Ông nhà mệt nặng ?

CÔ SINH — Vặng, tôi lo qua, nhớ thấy tôi mệnh hệ nào thì thật khẽ.

LÝ TOÉT — Tôi nghiệp !

CÔ SINH — Hai ba năm nữa mới được lấy chồng.

NHỮNG HI VỌNG VỀ HỘI HỌA

tại Phòng Triển-Lâm năm nay

Mỗi năm, ngày mở phòng Triển-lâm của hội Việt Nam Mỹ thuật Kỹ nghệ của cụ Tardieu sòng lập là một ngày hội họp đông đủ của các họa sĩ. Nhiều tranh ở khắp các nơi trong xứ rủ nhau cùng ra mắt những người yêu Đẹp. Nhiều cảnh về ở Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ, Lào và Cao-môn đều có mặt.

Bên cạnh các họa sĩ mới, ta lại được gặp những người cũ, hoặc đổi nhiều, hoặc đổi ít. Nhưng người nào cũng đưa lại cho ta một mồi hy vọng về tương lai và phà tan những lời đe dọa của những kẻ cả tiếng lên rằng: những tác phẩm thuộc về cảm hứng đối với ta không thể có được!

Tô ngọc Vân lại cho ta ngắm một nghệ thuật lưu loát và chắc chắn của một thợ mộc già dặn. Nguyễn Phan Chánh vẫn dịu dàng. Bức tranh dài hai con cò dưới gốc mận nở hoa là một lối vẽ hoàn toàn Á Đông có rất nhiều hy vọng mới. Những tác phẩm của họa sĩ Lương Xuân Nhị đứng đầu và xinh, nhẹ nhàng và rất dễ yêu. Trần Văn Cần đậm đà và hoạt động, rất cao đối trong những sự tìm tòi mạnh dạn. Song những cảm giác đẹp mà các họa sĩ gợi trong lòng ta, tôi ghi lại đây chỉ có cái giá trị hăng nham và nếu nhiều ra chừng nữa thì chỉ là để ta sửa soạn theo kịp sự tiến bộ không ngừng của những nghệ thuật đó đương khi theo đuổi công cuộc sày đắp nền hạnh phúc về tinh thần bằng Hội Họa. Xem tranh và nhất là hiểu được những lối vẽ đẹp mới của Cảm Giác trong tranh, sung sướng và phấn khởi cho tâm hồn tưởng không kém khi ta may mắn tìm thấy một định lý của tư tưởng hay một lối phải trong vũ trụ.

Ta lại theo đuổi sự tung bừng sáng sủa của họa sĩ Trịnh Hữu Ngọc trên hơn mươi bức tranh phẳng và sơn. Nguyễn trưởng Lân vẫn dì dỏm gầy lên những nét vui tươi xinh xắn trên những đường toàn thể rất sơ sài. Nguyễn cát

Tường sây lại những phố cũ của Hanoi gay gắt nồng mà vẫn không ra ngoài cái dịu dàng vàng chói của ngày hè. Hoàng lập Ngôn phong bút phác bằng màu phấn, những cảnh có thể rất linh hoạt. Bức tranh in gỗ của họa sĩ An-Sơn Bồ-đúc Thuâu làm ta nhớ sông Hồng-hà lấp nập; nét vẽ gần guốc và bàng khuông như đã thuộc về lịch sử. Nguyễn-Khaong, trên những bức lụa và những tấm tranh rực-rỡ sơn bằng lối ta, mới mẻ hẳn trong sự rõ ràng về hình cũng như về sắc và điều đến những toàn thể rất phóng túng. Sự mới mẻ đó phải chăng vì họa sĩ đã ở Pháp vẽ?

Dịu dàng, yên đẹp trước những cảnh đồng ao rộng rãi gần Hanoi là cái thích của họa sĩ Trần dinh Thọ. Mau thuốc mát mẻ như một chiều nắng hanh êm ái trong bầu không khí lặng lẽ. Trần dinh Thọ tả cái đẹp vui vẻ hùng vĩ của một làng Lào đóng đá, trên con đường đi Baonafao; những cây cờ thụ rướm ra, những mai nha sao sat ở giữa cao nguyên vu. Nguyễn văn Cửu tươi cười trong một cảnh xuân với những cò gáy rát đang yêu, xen trong hoa mai trắng nở. Họa sĩ Nguyễn văn Ly, tuy chỉ có một bức tranh in gỗ, cũng đủ cho ta thấy một tấm lòng cao thượng tôn sùng những nét bay, cõi kính và ngay thẳng. Phạm-Tú trong những bức pastel đưa ta đi qua những chiều muôn sắc với tấm lòng bái mộ những vẻ đẹp bền vững đang kính yêu của núi sông. Bức «für nhỏ mè» của họa sĩ cầm ta một cách thầm thia. Ba cùi lặng lẽ ngồi cạnh nhau chia. Hai khuôn mặt đáng yêu tâng bằng một nghệ thuật hoàn toàn sắc sảo và trong trẻo. Nguyễn Huyễn tuy chỉ gửi đến mấy bức nhỏ cũng đủ tỏ ra rằng dã lực lung và mạnh rạn hơn xưa. Văn-Giáo trong những cảnh sáng sủa ngay ở Hanoi làm được nhiều màu sắc hơn kẽm, tươi tắn và dịu dàng. Nguyễn văn Đức gợi những cảnh Mường ở Hòa bình, cân đối êm dịu như

trong chuyện thần tiên xa xôi, mà rõ rệt. Lại những cảnh hoang mang la lùng mà họa sĩ Nguyễn văn Nùng đưa ta đến, màu thuốc thật táo bạo nhưng vẫn đề cho ta nhận được ánh sáng vàng rực rỡ của những nắng chiều hăng sống. Lao-hao-Hing trong những tranh lụa tả cần thân tì mỉ những dáng dịu dàng mà trái lại trong những tranh sơn họa lại gợp phác những cảnh rất sôi sôi bằng những mảng màu mạnh mẽ. Nguyễn Nhật năm nay岁 sờ như trong một bức thảm mà hơi cứng. Họa sĩ Trần binh Lộc ở Pnom-penh cũng có gửi ra ngót chục bức lụa rất đẹp, toàn thể chắc chắn hơn xưa nhưng tiếc vì không bồi kịp để dự cuộc hội họp hàng năm vui vẻ này, ngay từ hôm mở.

Phong trào phục hưng nền mỹ thuật Việt Nam của cụ đốc Tardieu gây dựng ở đây càng ngày càng bành trướng và làng Hội Họa muôn sắc càng ngày càng đông đảo nêu bèn cạnh các họa sĩ đã từng gặp mặt trong các phòng triển lãm cũ ta lại thấy thêm một vài tài nghệ mới xuất hiện còn rực rỡ.

Họa sĩ Văn Tiếp có một vẻ ngọt ngào hay và một cách đặt màu lạ. Phạm-viết Song và Nguyễn Phúc chịu khó đì lim những cảnh mènh mông của núi sông nhưng nét vẽ sơ sài và màu pha có hơi vội. Nguyễn tiến Trinh đặt màu dịu và có một vẻ mới. Nguyễn cao Thượng đài đặt, toàn thể gọi trong một thứ ánh sáng xanh rất lạ. Nhau Cbi hơi nặng nề một chút trong khía phác những cụ già đào mao. Nguyễn Bồng tả những cảnh sen trắng rõ ràng sạch sẽ mà mầu huyền hửu như không có, hơi một chút khô khan như trong những tranh Nhật Bản.

Nhưng tương lai còn rộng và ta tin ở tấm lòng chân thành và quả quyết của các họa sĩ không hề nao núng đang hăng hái gây dựng cho ta một nền tư tưởng và cảm giác phong phú thật thịch hợp

NGUYỄN BỒ CUNG



SÁO CÁI — Tháng bé ấy nó hát hay hơn chúng mình.

SÁO ĐỨC — Đầu đà nh, vì tháng mìn mỏ dọc, nó mò ngang kia mà.

Hát Sán

Quán quân giật lùi.

P. số 4317 trong bài « Kết quả coupe Junior... Nam-định »

Đến lúc vào finale, Petit Pierre vi bận việc riêng xin forfall, nhưng cho Huy Kiến vào demi finale.

Thế rồi Huy Kiến khi lọt demi finale sẽ vào quart finale? Đề hy vọng lui mãi tới vòng đánh loại?

Hơn ai?

P. số 4320 trong bài « Khám Cháu » trang 4.

Quán lính Quang-lâg, tag chẳng được như binh sĩ Âu Mỹ song có một tinh thần kháng chiến hơn ngài.

Người đây là người Nhật hay người Tàu?

Người gì?

Cũng trong bài ấy:

Cái đó xin để thời gian là người đối đáp rõ ràng hơn ai hết.

Thời gian là người? Là người nước nào? Nếu là người nước Tàu thì nó sẽ bênh Tàu, mà nếu nó là người nước Nhật thì nó sẽ bênh Nhật. Vậy còn rõ ràng hơn ai?

Đa dứ.

P. số 4333 trong bài xã thuyết « Các nước đã định rõ thái độ rời.

Ở Is-lande, ta đã thấy tất cả nghị viên, trừ các ông nghị « dỗ » bỏ phiếu trục xuất các ông nghị cộng sản ra ngoài viện.

Nhưng ở Is-lande ta lại không thấy có một nghị viên nào, dù là nghị viên dỗ hay nghị viên trung. Còn như nghị viên trục xuất ai thì ta thấy rõ ràng là trục xuất ra ngoài viện rồi. Chẳng lẽ lại trục xuất vào trong viện?

Năm tất cả chủ?

Cũng trong bài ấy:

Lỗi lè Nam-ninh là một trong ba cái mạch máu còn lại của Tàu sau mạch máu « dỗ » Tàu cương và mạch máu « trắng » Văn-nam.

Vì chí Tàu có lại tất cả năm mạch máu chủ không phải ba: 1) một mạch máu đỏ, 2) một mạch máu trắng. Còn ba mạch máu kia là một mạch máu vàng, một mạch máu tim và một mạch máu đen.

HÀN DAI SAN

ĐÃ CÓ BẢN TIẾNG THU

của LUU-TRỌNG-LU

Một tập thơ đầy nhạc điệu, đầy màu sắc, đầy phong vị đất nước. Một công trình ấn-loat dung dị mà sinh xắn. In từ đầu xuân đến cuối thu mới xong. Giấy thượng hạng. 6 bức tranh phụ bản.

Bìa mầu. Giá 1p.50 một cuốn, cước phí thêm 0p.32.

EDITIONS LIBRAIRIE CENTRALE M. TÔ-VĂN-ĐỨC, Directeur
110, Rue du Pont en Bois, Hanoi

Cuốn thơ này toàn bản tiền mặt. Vì số sách in ra có hạn, các đại lý nào muốn lấy bao nhiêu cuốn, xin cho biết ngay kẻo hết, chúng tôi xin gửi theo linh hồn giao ngã.

Bạn học sinh! Còn chờ gì nữa mà không đổi cho được cuốn NỮ HỌC-SINH, nết cuốn sách mà tác giả sẽ đưa các bạn vào trong cuộc đời thanh niên đầy tình cảm, nhẹ nhàng và êm ái của các nữ sinh ngày thơ. Sách in rất kỹ-thuật, Giá 0p.3. Cước phí 0p.21

TIN MỚI

Ông Nguyễn liên-Lâng vừa diễn ra Pháp-văn cuộn Hon Tiêu (Amour d'Annam), lúc là tragenta Hon Tiêu. Báo Courrier d'Haiphong đã phê bình văn ông rằng: Không chê vào đâu được (style impeccable). Sách dày 200 trang, giấy thường 0p.90, giấy lót 1p.50.

Ngoài cuốn này còn cuốn Vie de Trương Vinh-Ký, lịch-sử một văn học-giả-còn-dại Annam, cũng do ông viết bằng Pháp-văn, Giá 0p.30 mỗi cuốn. Hồi ở Hương-Sơ-Đường, 97, Colon, Hanoi, thêm 0p.10 cước gửi thường mỗi cuốn.

Giải thưởng Tự-Lực Văn-Đoàn 1939 = 200p.

Hạn nhận bản thảo gửi dự-thí: 31 Décembre 1939

Ba tháng sau sẽ tuyên-bố kết-quả. Các bạn nên mau mau gửi sách dự-thí!

THÈ-LÈ.—Thè-lè trước định tiều-thuyết, phỏng-sự, văn-văn, 200 trang giấy bọc-trò, và thơ 20 bài. Nhưng vì có nhiều bạn yêu-tiểu, và lại lượng không quan-trọng bằng phàm, chúng tôi sẵn lòng nhận những tác-phàm ngắn hơn, miễn là tác-phàm đó đủ cho người đọc có thể biết đại khái về tài-nghệ của tác-giả.

Gửi đến: Ông THẠCH-LAM, 80 đường Quan-Thánh — HANOI

CÔNG VIỆC VĂN CHƯƠNG

Cảm hứng và làm việc

NGUỜI ta thường nói đến việc Lý thái Bạch uống một trăm chén rượu làm một trăm bài thơ, như một sự lạ lùng và đáng phục. — Tôi tưởng đó chỉ là một câu chuyện huyền-dẹp dẽ và thú vị. Có lẽ, trong một lúc cảm hứng đột ngột, Lý Bạch đã làm được một, hai bài thơ hoàn toàn, nhưng chắc rằng những bài thơ khác nhà thi sĩ ấy đã chưa rồi, sửa chữa mất nhiều ngày giờ. Người sau không muốn nhận cái cảnh nhà thi sĩ dám dám cố sức trên mảnh giấy là thành phà, nên muốn tìm một sự dung dị linh hoạt thao-tiên hơn.

Cái ý một lúc hứng viết xung bài thơ, và chỉ thơ làm trong lúc ấy mới hay, và đáng phục, cái ý đó đã khiến nhiều các nhà văn ta hiểu nhầm. Họ sinh ra khinh bỉ sự cố công, sự làm việc khó nhọc, và cố theo đuổi cái tài đát-bút viết một lúc trăm bài thơ. Có lẽ, một bài thơ ngắn, dăm bốn câu, có thể hoàn toàn ngay lúc cao hứng được; nhưng còn nói sao về một thiêng-tiều thuyết chẳng hạn, mà sự kết cấu phải cần bao nhiêu công việc và ngày giờ?

Trong lúc này, người ta thấy ra đời nhiều tác-phàm vội vàng, cầu-thả-quá. Người đọc thấy rằng tác giả dã không chịu cố sức như có thể cố sức được, dã không chịu sửa chữa và gọt rữa tác-phàm cho được đẹp dẽ hơn. Họ đưa ra những tác-phàm mà họ dã không chịu nghiên ngẫm, mang trong trí não từ trước, và lúc viết lại không chịu tìm tòi cách dẫn-tả đúng nhất ý tưởng mình. (Tuy thật rằng phần nhiều không có ý tưởng gì, và không như những người giàu ý tưởng chỉ còn tìm cách giải-bày thôi, họ lại tìm cách làm thế nào để tỏ ra rằng có ý tưởng.)

Cái gương của những danh-sĩ phương-Tây đáng dè cho chúng ta soi và bắt-chước. Tất cả

các văn-sĩ có thiên-tài mà chúng ta quý-mến, đều dã phải làm việc ghê-gớm, dã trải qua bao đêm-trắng để rữa gọt và sửa chữa lại những văn-thơ, những câu văn mà trong lúc hứng-họ dã vứt ra trên mặt giấy. Tôi chỉ cần dẫn ra một vài thí-dụ.

Flaubert dã viết di-viết-lại cuốn «Madame Bovary», Maupassant có khi viết lại đến năm lần một cái chuyện ngẫu. Balzac cũng viết nhiều lần, mà đến khi chưa bắn-ráp của nhà-in, ông còn chưa chi-chít, đến nỗi có khi bắn-sau khác bắn-nguyên-bản trước. Ấy là Balzac còn viết với dề-chóng có tiền-trả nợ-nữa đây. Chateaubriand chẳng dã viết tất cả mười bảy lần bài-tả cảnh «Một đêm ở Mỹ-châu» đó n?

Henri Duvernois bao giờ viết cũng có ba thứ giấy ba màu khác nhau dề-trước-mặt. Thế nghĩa là ít nhất ông cũng viết lại ba lần-bắt-cứ-tác-phàm nào của ông, không kẽ-nhiều khi viết hơn nữa. Một hôm, có người bạn hỏi xin bản-thảo cuốn-tiều-thuyết ông vừa-xuất-bản. Ông Duvernois dãn bạn đến một cái hòm-lớn, đựng hơn 127 tập-giấy, và bảo: « Đây, bản-thảo của tôi. »

Tolstoi, nhà-văn-nga nổi tiếng khắp-hoàn-cầu, chưa-lại-bảy-lần bản-thảo của ông. Ta thử-tưởng tượng cái-công-việc ông dã làm khi chưa như tbé cuồn-tiều-thuyết «trường-giang-dai-hải» và bắt-bù «Guerre et Paix». Gogol, một-danh-sĩ-khác-nước-Nga, sau bảy-năm-nghiền-nghâm và viết-tập-thứ-nhì của cuốn «Ames Mortes», đã đốt-cháy-bản-thảo-trước-khi-chết. Lòng-bất-mặn của-nghệ-sĩ đối-với-công-việc-của-mình, hay có-gì-khác? Không ai được-biết.

Giờ tôi nói đến Dostoievsky, nhà-viết-tiều-thuyết, cũng-người-Nga, có-ledge-nhà-viết-tiều-thuyết-có giá-trị-nhất-của-các-thể-kỷ và của-các-nước-trên-hoàn-cầu.

«Lúc-năm-mươi-tuổi, ông ta viết: «Cái-tiều-thuyết-tôi-sắp

viết — (ấy là quyền Les Frères Karamazov, mà chia-năm-sau nứa-ông-mới-bắt-dầu-viết.) — dã làm-tôi-bản-khoản-từ-ba-năm-nay; nhưng-mà-tôi-chưa-bắt-dầu-vội, vì-tôi-muốn-viết-thong-thả, như-Tolstoi, Tourgueniev, Goncharow dã-viết... ». Nhưng mặc-dầu-ông-dã-nói: tôi-không-biết-sao-người-ta-có-thể-viết-vội-vì-tiền-dược, cái-ván-dẽ-tiền-Ấy-dã-can-thiệp-vào-công-việc-của-ông-nhiều-lần: «Tôi-sợ-không-viết-kip; tôi-không-muốn-làm-hồng-cả-vì-vội-vàng. Tuy-rằng-cách-bổ-tri-dã-xếp-dặt-kỹ-càng, người-ta-vẫn-có-thể-làm-hồng-hết-vì-vội-quá».

« Bởi-thể-ông-dã-phải-làm-việc-ghê-gớm, vì-nếu-ông-giữ-danh-dự-không-sai-hẹn, ông-dành-thá-chết-vì-công-việc-còn-hơn-giao-một-tác-phàm-không-hoàn-toàn. Thế-mà-suốt-dời-ông, ông-vẫn-giữ-cái-ý-chắc-chắn-và-dau-dứn-rằng, nếu-có-nhiều-thời-giờ-hơn, được-tự-do-hơn, ông-còn-có-thể-thực-hành-ý-tưởng-ông-một-cách-hay-hơn-nữa. «Cái-diều-khiến-tôi-bản-khoản-lắm, là-nếu-tôi-viết-truyện-Ấy-hắn-một-năm-trước, rồi-dược-hai-hay-ba-tháng-dề-chép-lại-và-sửa-chữa, thì-chắc-hắn-la-khác, tôi-quyết-thể. »

Huyền-tuong-chẳng? Ai-biết-dược? Nếu-nhiều-thì-giờ-hơn, ông-sẽ-thêm-dược-cái-gì? Ông-tìm-gì-nữa? — Một-sự-giản-dị-hơn, chắc-thể, một-sự-liên-lạc-chặt-chẽ-hơn-giữa-các-tiêu-tiết, tuy-những-tác-phàm-hay-của-ông, trong-nhiều-doan, dã-dến-một-trinh-dộ-tinh-vi-và-rõ-ràng-tưởng-khó-vượt-dược-hơn-nữa. »

«Nhưng-dược-thể, bao-nhiều-công-trình! «Chỉ-có-những-chỗ-cảm-hứng-là-dến-dot-ngot, hẵn-một-lúc, còn-ngoại-ra-là-công-việc-nhạc-nhân-cả». Ông-biên-thư-cho-người-anh, nói: «Anh-chắc-lầm-lẫn-cái-cảm-hứng, nghĩa-là-sự-sáng-tác-dầu-tiên, thoạt-ngay, của-toàn-cánh-hay-cái-hoạt-dộng-của-linh-hôn, với-công-việc. Nay, ví-dụ-tôi-biên-chép-một-cánh-y-như-lúc-hiện-ra-cho-tôi, và-tôi-lấy-làm-thích-lắm; rồi-sau, hàng-tháng, hàng-năm, tôi-viết-di-viết-lại, và-cái-kết-quả-sẽ-hay-hơn, anh-nên-tin-thể. Cảm-hứng-den-là-dược-rồi. »

Tất-nhiên, không-có-cảm-hứng, không-gì-có-thể-làm-gì-dược. » (1)

Và-như-thể, khi-viết-những-thiêng-tiều-thuyết-kiệt-tác-Ấy, ông-xoa-di, chép-lại, chửa, sửa, thêm, bớt, và-làm-việc-như-một-người-tù-bị-khở-sai. Chúng-ta-ai-dã-chịu-khổ-như-thể, không-nói-có-cái-tài-như-Dostoievsky? Mà, đúng-lê-ra, dã-không-có-tài-như-nhà-văn-Ấy, chúng-ta-đáng-lê-phải-chịu-khổ-và-cong-phu-hơn-ông-ta-mới-phải. Như-ng-dâng-buồn! Tôi-biết-có-nhiều-nhà-văn-sẽ-lấy-làm-xấu-hồ-nếu-phải-thú-rằng-minh-viết-khô-nhọc-và-cong-trinh. Họ-muốn-uống-một-trăm-chén-rượu-làm-một-trăm-bài-thơ, dung-dị-và-thao-thao-bắt-tuyệt-như-nhà-thi-sĩ-tầu-Jor! (Rượu-một-trăm-chén, có-lẽ—(mà-cũng-dã-vị-tất-l), còn-thơ-hay-một-trăm-bài-thi-cho-phép-tôi-ngờ-lắm.)

Dành-rằng-sự-có-sức-không-không-dủ, vẫn-cần-phải-có-tài-năng, có-thiên-bẩm-tự-nhiên. Nhưng-sự-cầu-thả, minh-dễ-dàng-với-minh, chẳng-bao-giờ-dưa-dến-dược-một-tác-phàm-hay. Nếu-câu-của-Buffon, «cái-thiên-tài-chỉ-là-một-sự-kien-nhan-lau», có-dôi-chút-lê-phải-thì-chính-là-ở-trường-hop-này, nhất-là-dối-với-các-nhà-viết-tiều-thuyết, bởi-tác-phàm-họ-không-phải-một-ngày-làm-xong-dược. Và-cả-câu-này-nứa-của-Flaubert, nhà-nghệ-sĩ-chua-roi-và-yêu-mến-bình-sắc-dep-nhất-trong-làng-văn-Pháp: «Cảm-hứng-túc-là-ngồi-vào-bàn-làm-việc-dung-giờ-dã-dịnh». Tôi-dưa-câu-sau-này-dè-các-bạn-văn-ta-ngăm-nghĩ.

Thạch Lam

1.) Dostoievsky, cña A. Gide.

VÔ-ĐỨC-DIỄN

KIẾN TRÚC SỰ

8 Place Negrler
HANOI — Tel. 77

CÁC BẠN HÃY
ĐÓN XEM:

« HÀ - NỘI TÂN - VĂN »

TUẦN BÁO VĂN-HỌC
VÀ CHÍNH-TRỊ
Xuất-bản ngày thứ ba

Bộ biên - tập có
những nhà văn
và nhà viết báo
sau này :

NGUYỄN CÔNG-
HOAN, VŨ ĐÌNH-
CHÍ, NGUYỄN TUÂN,
THIẾT-CAN,
LƯU TRỌNG-LƯU,
LƯƠNG CHIẾM-
KHÔI, Á-NAM,
THÀM-CHI
VŨ NGỌC-PHAN.

Số đầu ra ngày
16 Décembre 1939

Giá báo :

Một năm : 2p.60
Sáu tháng : 1p.40

Ai đã mua báo IEFFORT
INDOCHINOIS mà mua HÀ-
NỘI TÂN-VĂN, chỉ phải trả :

Một năm : 2p.00
6 tháng : 1p.00

Thư và ngân-phiếu gửi cho :

M. VU BINH-DY

24 Rue Harmand - Hanoi
Tel. : 1222



RINH xách một gói to
lưng thang từ cồng
đi vào. Hình như nàng
đoán biết, hay đã
thoáng trông thấy Nam
đứng tì lan can sau khóm trúc dào
cành thưa, lá nhọn, nên dáng điệu
nàng, tuy cố làm ra ung dung, vẫn
ngượng ngùng e thẹa. Có lúc nàng
đứng dừng bắn lại tò mó, chăm
chú ngắm nghĩa những quả cam
mới rám hồng ở hai bên rìa lối đi.

Nam yên lặng nhìn theo từng
bước Trinh rụt rè đặt trên đá sỏi.
Chàng tưởng tượng ra một giấc
mộng đẹp mà chàng có cảm giác
rằng một tiếng động nhỏ sẽ làm
tan trong chớp mắt. Vì thế, chàng
nhìn thở, ngừng tư tưởng chờ
mộng biến hình.

Một tiếng gọi của Trinh :

— Chị Lan !
Nam tĩnh mộng.
— Lan đi vắng, bonjour, Triah !
Chàng vừa đáp vừa chạy ra dón
tiếp. Trinh ngập ngừng chào :

— Lạy... anh !
— À ! có thể chứ !
Trinh thưa hiền Nam định nói gì
nhưng cũng vờ hỏi :

— Có thể nào, thưa... anh ?
Nam cười :

— Cô đã quên gọi tôi bằng anh.
Trinh cũng cười, nói :

— Người ta bảo đời là những
tấn kịch diễn trên sân khấu, thực
đúng. Trước kia anh sắm vai bác,
em sắm vai cháu, bây giờ anh
lại sắm vai anh, em sắm vai... bạn.
Đối với Lan thì anh trước kia sắm
vai cháu, bây giờ sắm vai chồng.

Và nàng cười càng to hơn như đè
danh trống lấp, vì nói buột miệng
nàng cảm thấy ngay rằng câu nói
của nàng có một triết lý很深, rõ
kiểu cách. Và nàng xấu hổ nồng
bừng mặt. Lời khen của Nam an ủi
nàng đôi chút :

— Cô nói phải lắm. Nhưng tôi, tôi
cho sống, tức như lên đồng. Khi
hầu bóng cô, khi hầu bóng cậu,
khi hầu bóng chúa, khi hầu bóng
bà Thương Ngàn, lại khi hầu bóng
đức Thánh Trần nữa...

Nam ngừng lại một giây rồi phả
lên cười, nói tiếp :

— Tôi định đi đến đâu nỗi ?
Chính phải, tôi đã ra ngoài « cái
tôi » nên tôi bỡ ngỡ. Cô có hiểu tôi
nói gì không ?

— Hiểu lầm chứ !

— Phải, tôi cũng đoán biết rằng
cô hiểu. Có phải không cô, người
ta chỉ sung sướng khi ra khỏi cái
tôi, cái tôi khốn khổ như Pascal đã nói.
Cô có ngắm những người lên đồng
không ? Một họ rạng rỡ, mắt họ sáng
ngời, miệng họ cười tươi, điệu bộ họ
lặng lẽ, thần thè họ uyển chuyển
uốn theo nhịp đàm, linh hồn họ
phiêu phiêu bay trong hương khói.
Đẹp ! Họ đẹp gấp bội lúc thường,
nhưng lúc họ sống với cái tôi tăm
thường, là là mặt đất mà họ rất

Đ E P

TIỀU THUYẾT của KHAI HƯNG

(Tiếp theo)



Lan đẹp hơn trước nhiều lắm. Lan
đương lên đồng... Chị sợ Lan thẳng
đồng.. sớm quá !

Câu sau cũng như một ý nghĩ
thầm kín, hay một câu nói mê sảng
trong giấc mộng, Trinh thoáng nhìn
Nam, rồi buôn rãnh chàng :

— Anh cho tình yêu chỉ là một sự
giả dối, một sự mê tín ?

— Ô ! thế thì cô lầm to. Trước bấy
mè tín không giả dối. Sau nữa cô
lẫn một vai kịch với một vài đồng.
Vai kịch có thể rất giả dối, nhất khi
người ta đóng vung, còn vai đồng
thì bao giờ cũng thành thực. Người
ta bỗng bặt, mê man, lọt hồn vào
biển bần vào trong vai người ta
đóng, người ta còn không thành
thực sao được ! Tôi đã nói, tôi rất
thích xem lên đồng, vì thế tôi trông
như dã thú được hết tính thần
sâu xa của cái nghệ thuật bực
ảo ấy. Một đêm, ở Ninh Giang,

Nam bỗng ngừng lại. Chàng von
chợt nhận thấy câu chuyện chàng
sắp kè hơi sốt sắng dỗi với một thiếu
nữ. Lần ấy ở dền Tranh, chàng
chờ mãi quá nửa đêm để xem mè
cô Khách lai hầu bóng, vì cô ta mè
tiếng dẹp ở Hải Phòng. Mè dẹp
thực. Nhưng một cái dẹp khác của
lão át cả cái dẹp nhanh-sắc : cái dẹp

...đang cửa lời nói, cái đẹp
và nết, yêu lạng của đôi con mắt
nhìn và khi «cô» ban lộc, chàng vui
rất thấy «bóng» ốp vào thân-lè
chàng, lột vào tâm-hồn chàng. Và
chàng cũng say xưa lèo đồng. Chàng
nhận: «Tất lạy cô, cô đẹp chín nghìn
tỷ, đẹp quá đẹp quá, làm đệ tử đến
mắt thôi! » Nghe chàng nói,
nhưng giận, cô chỉ mỉm mỉm
nói. Và cô càng đẹp hơn lên.
Chàng mê man đến nỗi nói với «cô»
những câu vò lý, những câu lảng
vò bay bã.

Nhưng một giờ sau chàng được
nhân hành gặp «cô» ở nơi có trọ: cô
chỉ là một cô khách lai kiều cách
tên kỳ, lầm lời, lầm điều. Chàng
chỉ là dịa dảng, chàng còn chỉ
là yếm. «Cái tôi» đã hiện nguyên
tinh, con cáo chín đuôi đã lột bỏ
túi vò nàng tiên.

— Kia nhưng mời cô vào chơi
núi. Tôi vò ý và vò lý quá, đê khach
trong mồi ngoài sán.

Trinh tảo bạo hỏi:

— Giờ anh mới thăng đồng?
Nam yên lặng ngẫm nghĩ trong
giây phút Trinh vào phòng khách. Đến
biết, Trinh đứng lại bảo Nam:

— Thôi, Lan đi vắng thì em về
thôi. Đây em gửi cái gói này, nhớ
nhu dưa cho Lan.

— Ay, cô ngồi chơi dã, Lan cũng
sắp về. Lan bảo tôi Lan chạy lên
phố đúng một giờ, mà Lan đi dã...
(Nam xem đồng hồ tay) đã gần hai
giờ rồi. Cứ tạm nhận giờ đàn bà lên
giờ hai giờ thường, thì Lan quả
quá: sắp về.

— Anh chỉ được cái nói xấu đàn
bà!

— Không phải tôi nói xấu đàn bà.
Nhưng chính cái đẹp của đàn bà ở
chỗ ấy, ở chỗ ứng dụng, không bao
giờ cần vội, cần đúng giờ. Không
t้อง gì sang sướng cho người đàn
bà ngồi nói chuyện với một người
đàn bà, vì chàng bao giờ hết chuyện.
Tiêu chuyện, người đàn ông phải
tìm chuyện, nhiều khi tìm rất
khó khăn, khó khăn như vẫn sỹ
lại cảm hứng, như thi sĩ tìm
núi thơ. Nhưng sự khó khăn
lý người đàn ông vượt qua một
cách dễ dàng khi ngồi nói chuyện
với đàn bà. Các bà nhiều chuyện
quá. Các bà không cần tìm, chuyện
tự luồn ra liền liền, và như thế
tranh cho người đàn ông phải tìm
chuyện để nói, để khỏi có sự im
lặng nặng nề, vì bao giờ im lặng cũng
nặng nề, khó chịu giữa một người
đàn ông và một người đàn bà ngồi
im lặng, không có chuyện.

Trinh cười:

— Trong lúc này em có cảm tưởng
như là đàn bà và em là đàn ông.
Nhưng thôi, em nhất định về đây,
chẳng lại mang tiếng đàn bà... con
gái làm chuyện.

Nam cũng cười:

— Nghĩa là cô vẫn chưa về được.
Vì câu ấy là phải nhắc đi nhắc
lại chừng dăm lần mới thực có công

hiệu. Đằng này cô mới nói có hai
lần. Vậy mời cô hãy ngồi chơi nói
chuyện dã.

Trinh theo Nam tiến vào phòng
khách:

— Anh tiếp khách khéo quá!

— Vọng thì có...

Trinh lắng tai nghe rồi bảo Nam:

— Những thứ ngồi làm việc rồi,
anh?

— Phải ngồi rồi, sao?

— Không.

— Họ ngồi rồi, vì hôm nay chủ
nhật họ không làm việc.

— Ờ nhỉ? Chết chúa, em quên cả
hôm nay là chủ nhật.

Nam vẫn giọng dạo mạo, mõi khí
chàng đọc câu: «sang sướng thay
người dễ quên», câu mà chàng
không quên nhắc đến. Nhưng Trinh
như không lưu ý đến câu triết lý
của chàng, nói tiếp:

— Anh tính còn chờ ngày nào
với ngày nào nữa. Ngay nao công
việc cũng chỉ có thể, bán vài hào
miền, vài hào bột, mấy xu mộc nhĩ.

Thực. Một nghệ thuật chẳng kém
ngành nghệ thuật viết văn.

— Thế thì anh khinh nghệ thuật
viết văn lắm nhỉ?

— Không, sao lại khinh Trọng?
chú! Cô có biết tôi đã mơ tưởng
viết văn không? Tôi định viết một
quyển tiểu thuyết thực đầy, đầy ít
ra là một nghìn trang chữ corps 8.
Một quyển tiểu thuyết không có
chuyện. Trong đó tôi sẽ ném vào
từng năm việc thường xảy ra hàng
ngày, và từng năm tư tưởng nhạt
nhẽo và đậm đà, già dỗi và thành
thực, y như những việc làm, những
lời nói ở một cửa hàng, bán đồ nấu.

Trinh thích chí cười, hỏi:

— Thế trong tiểu thuyết của anh
có ái-tình không?

— Có chứ. Đó là một trong những
việc thường xảy ra hàng ngày. Còn
chuyện, nếu có chuyện, thì tôi cho
nó đi như nó đi, nghĩa là nó muốn
đi thế nào mặc nó, quy, hò, nó đèn
được chỗ két cục.

Trinh lại cười sung sướng:

ngờ cô có những ý tưởng sâu xa
khác thường nhỉ! Cô sẽ cho tôi
cái ý tưởng ấy, nếu tôi viết tiểu
thuyết nhỉ? Cô cho tôi mượn cái
kết cục đặc biệt ấy.

Cửa bên phòng khách bỗng mở
ra. Và Lan lặng lẽ tiến vào.

— Ô kia! Trinh!

Trinh quay lại, mặt hơi tái vì sự
bất ngờ.

— Lan đã về đây à? Sao mà về
im lặng thế.

Lan cười:

— Chị muốn em về ầm ỹ.

— Không phải thế, nhưng em
tưởng tượng chị như cái bóng,...
làm em giật mình.

— Chị giật mình cơ à? Em oai
nhỉ!

Nam nhìn vợ nói:

— Oai thì không oai nhưng hơi
vô ý. Gá em gõ cửa trước khi vào
thì vẫn phải hơn,... như thế không
ai phải giật mình.

Lan vể mặt lạnh lùng:

— Vậy xin lỗi anh, xin lỗi chị
Trinh.

Nam thản nhiên bảo vợ:

— Anh đương nói chuyện với
Trinh về cái dự định viết một
cuốn tiểu thuyết và tình cờ Trinh
đã tìm được cho anh một cái kết
cục đặc biệt: « Hai người lấy
nhau ». Em coi, anh với em cũng
là một pho tiểu thuyết đã viết xong
đoạn kết: « Hai người lấy nhau ! »

Lan giọng mát mẻ:

— Vậy anh cố viết nhiều tiểu
thuyết vào!

Trinh như đã hoàn hồn sau mấy
phút binh tĩnh. Nàng đưa cái gói
cho Lan và nói:

— Em đem đến chị các thức chị
đã mua.

Nàng mở gói lớn ra trong có riêng
từng thứ, gói giấy phèn.

— Cám ơn chị. Bao nhiêu tất cả
đấy, chị?

— Em cũng chưa tính. Em lấy ở
nhà, chứ có phải mua ở ngoài đâu.
Được, chị cứ để rồi tính sau, cái đó
không can hệ.

Thấy hai người quay ra nói
chuyện về hàng họ, về thức ăn, thức
dùng. Nam đứng dậy mỉm cười gật
chào Trinh, rồi sang bên xưởng định
cố gắng làm việc trước giờ ăn.

(Còn nữa)

Khái-Hưng



Nhắc đi nhắc lại hằng chục hằng
trăm lần những câu nhạt nhẽo mà
người ta cố làm ra đậm đà, những
câu giả dối mà người ta cố làm ra
thành thực.

— Ô thích nhỉ! Nếu tôi không vẽ
thì thế nào tôi cũng bán hàng.

Trinh cười hỏi:

— Bán hàng đồ nấu?

— Bán hàng đồ nấu, càng hay.
Chả còn bức tranh nào đẹp bằng
cái cửa hàng bán đồ nấu. Thực là
đủ màu. Như một cái palette cũ.
Nhưng thích nhất là cả ngày, lúc
nào nhàn rỗi cũng được ngồi ngắm
những con ong leo trên đường cat
mà nghĩ, mà sửa soạn, gọt rửa cho
những câu nhạt nhẽo trở nên đậm
đà, những câu giả dối trở nên thành

IN LẦN THỨ II **THƠ THƠ** XUẨN DỊCH

Vì rất nhiều bạn tiếc không có một bản Thơ Thơ lần trước
in riêng nên chúng tôi lại cho ra một loại đặc-biệt, tình yến
cho các bạn đặt tiền trước từ giờ đến 10-1-1940 là cùng.

GIẤY IMPÉRIAL D'ANNAM: 2P.60

Thêm 0p.30 trước phi.

Giấy bền, nhẹ, có lõi tuyet voi dep nhat lan; giat rat day.

Thêm bốn bút tranh của họa-si TRẦN VĂN CĂN

Thêm Lời Đưa Duyênn và bài « Thơ Duyênn » CHƯA HÈ IN

Ngân-phieu giat ngay ve: Ô. Ngô Xuân-Diệu, Ngày Nay, Hanoi

BẠN CHỐ BỎ MẤT DỊP NÀY NHƯ ĐÃ BỎ LỜ DỊP TRƯỚC



TRÔNG CÙM

CHIẾN TRANH NGÀY NAY có chết hại bằng chiến tranh ngày xưa không?

DÓ là một câu hỏi hình như ngày nay người ta đã trả lời được rút khoát, theo cái số chết hại về trận chiến tranh năm 1914-1918, nhưng thực ra thì vẫn chưa giải quyết xong. Một lần nữa sự quên lãng quá khứ đã khiến chúng ta mất công bình. Chiến tranh vẫn chết hại nhiều, dù xưa kia không có thuốc súng; có khi còn dữ dội hơn, vì nếu ngày nay những khi cụ giết người tảng tới một mực lả lùng, khiến những thương tích vì đầy nắng thêm một cách gớm ghê, thì những phương kế để chống lại khí cụ kia cũng tăng tới mực ấy, còn như thương tích thì nhờ có khoa làm thuốc và khoa mổ xé dã có những phương thuốc thần hiệu, chứ không phải còn có trường hợp như xưa kia mà những quân lính bị thương không thể trở dậy được: đều bị coi như chết ở chiến địa và cứ thế, bị chôn hay thiêu di.

Còn tôn chỉ của chiến tranh cũng không như xưa nữa và những cuộc giáp chiến cũng gần mất hẳn.

Kè ra thì không thể so sánh được. Tuy thế, không ai cấm ta tưởng tượng rằng thời xưa đã có những giờ chiến tranh cũng đáng khiếp sợ như những giờ người ta đã trải qua trong trận Verdun.

Hình như muốn làm vang cho khoa dụng binh ngày nay của bộ tham mưu Đức, chính phủ Berlin đã cho rằng sự chết hại của quân lính Đức trong cuộc xâm chiến Ba Lan đối với sự chết hại ở trận Cannes xưa kia còn kém nhiều. Thực ra, sự so sánh không phải không đáng chú ý.

Vì trận dữ dội ở Cannes năm 216 trước Thiên-chúa do tướng Annibal chống với những đại-sứ La-mã Varren và Paul-Emile, một kiêu mâu của những cuộc thắng trận lớn vì cách dụng binh, cho ta một bản

kết khai rõ rệt một cách buồn thảm. Đối với 40.000 bộ binh và 10.000 kỵ binh của Annibal, La-mã chống lại bằng hai đạo quân tới 80.000 người và 6.000 kỵ binh Ông Polybe, nhà chép sử, nói rằng trong trận tai hại ấy, 70.000 quân La Mã chết ở chiến trường; theo ông Tite-Live, nhà sử học ái quốc một cách khiêm ốn, thì số quân chết ấy là 50.000. Trong có độ mười giờ chiến tranh bằng gươm giáo và cung nỏ thì đó quả là một công cuộc tội đẹp.

Từ đây chúng ta đã trông thấy hơn như thế chưa? Không chắc. Trận Leipzig, do người Phổ và người Nga liên minh chống lại Napoléon và kéo dài trong ba ngày, là một trận đồ huyết lớn hơn hết về thế kỷ mười chín. 40.000 người Pháp chết và bị thương đối với 60.000 người Phổ và người Nga. Trong ba ngày ấy pháo binh của nhà vua đã bắn 95.000 phát đại bác. Ấy là vào năm 1813.

Waterloo cũng là một trận chết hại rất lớn. Nhưng năm 1870 mới là thời kỳ mà sức mạnh của súng đạn mở đầu những cuộc giết hại dữ dội của thứ chiến cụ mới ấy. Chúng tôi còn tin rằng không có một trận nào trong cuộc chiến tranh ở Mân-chau năm 1904 hay 1905, cũng không có cuộc gặp gỡ nào trong hồi chiến tranh 1914-1918 đã vượt qua số người chết hại — phải kè đến hè dài của trận tuyển, lực lượng của đôi bên tại mặt trận, những phương pháp thực hành và thời hạn của trận đấu — về trận Saint-Privas, ngày 18 Août 1870. 21.000 quân Phổ chết trong ngày hôm ấy đối với 13.200 quân Pháp. Trước làng Saint-Privas, cầm cự bởi cơ lính thứ sáu do thống chế Caprobert chỉ huy, người ta biết rằng đoàn quân bộ vệ của nhà vua Phổ đã tìm thấy mồ minh. Trong chưa đầy một tiếng đồng hồ, hai đội quân họ và, độ 10.000 người, tiến công do con đường đi về làng, bị những cây súng Chassepot (một kiêu súng thịnh hành ở Pháp vào gần cuối thế kỷ XIX) làm cỏ. Trong chưa đầy một giờ, 240 sĩ quan và 6.700 lính bị hạ. Chiến tuyển không quá hai cây số, pháo binh Phổ chỉ có chừng vài khẩu đại bác, song

thiểu số — gǎo như yên lǎng, chỉ có bộ binh Phổ với những hiệp bắn đabol khiếp sợ, đã phá tan đoàn quân bộ vệ Phổ.

Sự bắn trúng đích của súng nước Phổ — mà những nhà chép sử đã quên không nói đến — rõ rệt đến nỗi bộ tham mưu Đức đã chứng nhận rằng một đòn cùu hoảng sợ vì tiếng súng, chạy qua giữa hai chiến tuyến, đã bị quân Phổ bắn chết hết; quân Phổ vì có sương mù nên không thể phân biệt quân Phổ với đòn vây.

Có lẽ hồi tháng Février 1916, ở Mort-Homme, ở cote 304, ở rừng Corbeaux, ở Douaumont, bộ binh của hai bên đã chết nhiều đến nỗi, một cơ lính vừa mới giàn ra mặt trận, thì vài giờ sau đã phải thải về, vì đã mất ba phần tư, và có khi còn hơn nữa, trước khi giao chiến, ở đây có biết bao nhiêu súng liên thanh, bao nhiêu chiến cụ khác ở hai mặt trận?

Sau hết, nếu những sự chết hại trong khoảng 1914 và 1918 chúng ta cho là quá lớn lao, thì chúng ta chờ quên rằng trên một chiến tuyến dài 700 cây số, hàng triệu người đã giao chiến mỗi ngày trong bốn năm ấy, dưới trận mưa sắt và thép kinh hoàng.

Những khủng bố của chiến tranh thì bão ngày nay tệ hại hơn ngày xưa và những nạn nhân nhiều hơn, nhưng theo sự cân đối thì hình như sự chết hại nay không hơn xưa kia. Vài thí dụ trong số ký kè trên, và chúng tôi còn có thể chọn nhiều thí dụ nữa, trong dòng thế kỷ, có thể còn cho chúng ta tin sự trái lật nữa.

(D. I.)

Năm 1914-1918 những nước chính dự cuộc chiến tranh hại bao nhiêu người?

Nước Phổ: 1.500.000 người; nước Anh: 750.000; nước Ý: 480.000; Đức: 1.850.000; Áo-Hung: 1.100.000; Nga: 3.000.000; Hoa-kỳ: 55.000 Tông cộng số chết trận năm 1914-18, gồm người ở các nước Bỉ, Thổ nhĩ-kỳ, Lô-mã-ni, Bồ-dao-nha, Bao-gia-li, Ba-tur, Gia-nại-dai, Nouvelle Zélande, Úc-châu, v.v., là 12 triệu người.

(D. I.)
M. dịch

NGÀY
NAY

Quýnh Văn, Mỹ Hảo. — 1) Một người gác yêu một người bạn trai nghèo. Người này bị gia đình nhà mắng mài. Vậy nên chàng từ lối đó có thể làm cho tình yêu của họ nảy mầm ngay một phút lại đi được không?

— Có thể làm, nếu tình yêu của người đó rồi con gái không được bền vững. Trái lại, có thể làm cho tình yêu của họ nảy mầm ngay một phút sau khi lối đó.

2) Trong đêm tối, đôi trai gái tình lý tài lối nhau. Người mẹ bắt gặp. Giữa trung lối đó cặp nhân tình ấy nên xúi chí ra sau. Giả sử người mẹ có nén lam sau

không?

— Khi thì người mẹ không nén lái lái rầm lên, nhưng có nhiều bà mẹ của người dân tình làm, không ngăn nổi sự giận dữ của con gái nói chuyện với gái yêu của nó. Trong bóng tối, bà không khỏi giật nón tai trai đó được. Còn đôi trai gái lúc

thì không còn cách gì hơn là vui

má nhận lỗi với bà mẹ, nếu không

nhanh chóng chạy trốn trước.

T. Y. H. Donghol. — 1) Tôi có một người bạn gái rất thân, bấy giờ tôi yêu người ấy (tết súc) với một người tôi nán làm sao

không? Hoặc có lẽ tình bể bạn như

— Yêu túi nán tôi làm sao. Vâ

không khuyên bảo thì đến lúc

cũng cứ làm — vừa là người yêu, vừa là bạn càng hay chử sao?

2) Nếu tôi rời, sẽ để họ không

thi họ có lòng minh và là minh không?

— Đó là tùy ở lòng người con

khô mà biết trước được. Nhưng khôn

thuật mà vẫn bê bạn như cũ

chử sao.

Văn-Trọng, Nam-Trực. — Tiêu thuyết

thí giải thường Tự lực vấn đoán phái

100 trang hay 200 trang. Có thể cho ch

tôi biết rõ hơn thế nào là giải quyết

vi sao năm nay bắt đầu gấp đôi mọi năm

— Giấy học trò là tập giấy trang

thường các hiệu sách vẫn bán, chất

không là gì. Còn định tiểu thuyết

ngoài 200 trang, là vi moan cho các

đảng đó một chút, để các già có thể

dùng phò bày toàn thê tài năng. Nhưng

vì có nhiều bạn yêu cầu, chúng tôi

lòng nhận những tác phẩm ngắn hơn

không ban định số trang, vì bài giờ

phẩm cũng quý hơn lượng. Tuy vậy

chờ gửi tiêu thị yết độ ba trang đến

với k

2) Túi tát bẩn xú và túi tái tây khác nhau

thế nào? Người đồ bỗng ấy có thể nán lại

được những trường nào?

Đừng để nước đèn

Những vị làm việc nhiều quá, lâu ngày tinh thần hao kiệt, mệt mỏi, tai lai hay chóng mặt. Những ban thanh niên vì ý thức, chơi bài quá độ, những người th

có quăng đèn, minh mày bần thần. Những người đau mệt mampus, tinh thần

Những vị đã lâu không có con cái, v.v...

Xin hông dùng:

SÂM NHUNG BÒ THÂN

của PHỤC - ĐÁNG DƯỢC - HÀNG, 130,

Sau khi dùng xong, chúng ta làm bão

Phục-

Mua tem - cũ

Cần mua tem Pháp và
Bông - dương hàng to:
Từ 1p đến 4p một trăm.

Hỏi : M. N. K. HOÀN
47. Bloc Khoa Nord - Hanoi

**Phát đại bác thứ nhất
bắn trong trận 1914**

PHÁT đại bác thứ nhất trong trận 1914 bắn ngày 4 Aout hồi 5 giờ 15 sáng vào chiếc tàu dương hạm Đức *Gneisenau* đến đánh Philippeville. Phát đại bác ấy do một khẩu súng 190 ly đúc từ năm 1870 bắn.

Cây súng ấy hiện để ở nhà Bảo tàng của nhà binh.

(D. I.)

thú bò cũng có da như thế; người ta dau nóng đến một độ đáng cần đến để giết những vị tráng có hại và để trữ được lâu. Ông Pasteur đã tìm ra phương pháp ấy năm 1860; ông dùng riêng cách đó để trữ rượu vang làm bằng nho của nhà, ở Arbois; ông chỉ việc đun nồng tới 50 độ trong một phút, thế là đã trừ những mầm vi trùng trong rượu.

Từ đó phương pháp ấy lan rộng trong kỹ nghệ làm thực phẩm.

(D. I.)

**Hàng-không mẫu-hạm
phát minh từ hồi nào?**

HÀNG-không mẫu-hạm mới phát minh ra trước hồi chiến tranh 1914 một chút. Vì thời ấy máy bay không thể đỡ xuống những tên mang máy bay; tên này chỉ chứa có một khoảng ngắn trên boong dùng để cho máy bay cất cánh, và phải kéo máy bay bằng những cần tải hàng sau khi máy bay đã đỡ ở bên cạnh tàu. Những hàng-không mẫu-hạm đầu tiên là những tên buôn hay tên dương cù sisa lại, phụ thêm vào một cái nóc phẳng.

(D. I.)

**Những tàu dự cuộc
thủy chiến Coronel**

HÀM đội Anh do đô đốc Christophe Cradock chỉ huy đã bại trận một cách vỗ vang gồm có những chiến hạm:

LU'Ơ'M LẶT

tuần dương hạm *Good Hope* là chiếc tàu độc nhất trong hạm đội có mang đại bác kiều lớn (2 đại bác 230 ly, 16 đại bác 150 ly và hai ống phòng-ngự-lôi, tốc lực 23 nœuds), tuần dương *Monmouth* tốc lực 23 nœuds, tuần dương kiều nhỏ *Glasgow* tốc lực 25 nœuds và sau hết chiếc tàu buôn *Otranto* trên người ta đã đặt bốn đại bác 120 ly. Giá trị một hạm đội như thế không đáng kể trong một cuộc gặp gỡ với chiến hạm khác.

Chống với hạm đội ấy, Đức có hai tuần dương thiết giáp tối tân, chiếc *Scharnhorst* trên có đô đốc Von Spee và chiếc *Gneisenau*, đây là khói giới hạn chiếc tàu Anh *Good-Hope* nhỏ, và tuần dương kiều nhỏ là *Leipzig*, *Nurnberg* và *Dresden*, đinhhanh 24 nœuds.

(D. I.)

Dun nóng sữa và rượu

SŨA, rượu vang và rượu bia phần nhiều đều có dun nóng trước khi đóng hộp, đóng thùng hay chai; nhiều

an ủi nhiều bạn còn trẻ, mà khát danh vọng.

(D. I.)

Tháng rươi tù đích đáng

NGUỒI Anh vẫn có tiếng là quý súc vật. Họ nỗi dối với những người tàn bẩn với loài vật nuôi trong nhà và tòa án phạt rất nghiêm những người ấy.

Bà là một điều mà ông Percy Charles Manning ở Burton phải rõ. Khi dọn nhà đi, ông đã bỏ quên con chó của ông ta ở nhà cũ, và một bữa kia, một người cảnh sát vào trong sân và thấy ở đây con chó chết đói.

Việc này tòa xử rất nghiêm và phạt ông Manning tháng rươi tù. Hay đó!

(D. I.)

Mê tín

O' Anh người ta rất mê tín. Chẳng hạn tránh châm ba điều thuốc lá bằng một que diêm. Hành như cùi chỉ đó sẽ đưa lại một tai biến. Còn như con số 13 thì chó nêu nói đến.

Vì thế mà thành phố Margate đã định rằng từ đây các nhà không mang số 13 nữa. Luật ấy đã có thi hành ở Londres. Người ta không thấy số 13 trong thành phố Sirand, cả trong thành phố Fleet Street, cả trong thành phố Saint-James's Street, ấy là chỉ mới kể có một vài.

(A. V.)

Con ngỗng ngày

lễ Saint-Michel

O' Anh có một tục lợ lùng: theo tục đó ngày lễ Saint-Michel, cũng như bữa



— Tôi hút hết gói thuốc sẽ chữa.
— ? ? !
— Chứa mua thôi, chứ không chữa hút.

ăn lè-nửa-diem, người ta bày một cõi ngọt lên bàn ăn của bết thấy các nhâ.

Người ta cho rằng cái tục ấy, cũng như nhiều tục khác cùng một loại, có từ đời hoàng hậu Elisabeth.

Một hôm hoàng hậu Elisabeth ngự tại cửa bến mà do đáy thủy quản của ngài đã đìa cào chiếu với đội thủy quân cờ khôi Tây-Ban-Nha, thì chiếc tàu *Inviacible Armada* ngay dâng bùa ăn chè. Trong số những món ăn đặt trước mặt hoàng hậu, người ta có dâng một con ngỗng béo mầm.

Khi hoàng hậu đang dùng bùa, thì tên đội thủy quân Tây-Ban-Nha hoàn toàn thất bại đưa về. Cái tin mừng ấy khiến hoàng hậu Elisabeth quá đỗi vui vẻ đến nỗi ngay nói chưa bao giờ được dùng một bùa ngọt như thế. Và ngài hạ lệnh rằng năm nà cũng thế, cứ đến ngày hôm ấy thì dâng cho ngài dùng một con ngỗng.

Cái tục ấy được bắt thấy các nhà quý phái theo ngay tức khắc và chẳng bao lâu cả dân tộc Anh đều theo.

(A. V.)

**Người cho thuê có thể bắt chủ
nhà chưa nhà mình thuê trong
những trường hợp cần cắp**

KHÔNG bao giờ được lý ý mình chưa chay. Phải báo chủ những chỗ cần phải chửa bằng thu bảo đảm có trả lời và hẹn cho một han.

Nếu hết han mà không thắc trả lời, người thuê có thể kiện chủ nhà tại tòa án đòi chủ phải chửa, hay xin tòa cho một viên chức lành nghề đến xem xét nơi hư hỏng rồi cho sửa chữa, tiền phí lòn chủ nhà phải chịu.

(D. I.)

M. dịch

ngày nay

Tòa-soạn và Tri-sự:
80, Grand Bouddha, Hanoi

Tél. 874

Giá báo mỗi số 0\$12

Một năm : 4\$60

6 tháng : 2\$40

Mandal và thư xin gửi cho:
M. LE DIRECTEUR DE LA REVUE
NGAY NAY, HANOI

c đèn tròn mới nhảy

mắt hoa lai lung bùng, lung đau thắt, nhất là
á độ, nên người thằng xanh xao nòng vọt, mắt sâu,
mạnh, tinh thần không có, đi đứng không vững.
Sử dụng:

Ô THÂN TINH hiệu « MẸ CON »

YC - HÀNG 130, Rue de Paris - Cholon

Aug tôi đam bảo đảm sự công hiệu là sẽ giúp cho quý ngài được toại ý.
Phục-Đáng Dược - Hàng 130, Rue de Paris - Cholon

Lỗi nơi ai ?



— Anh lúc này hư lắm?

— Không hư sao được, mợ ấy
đã chán tôi cứ lạnh lùng mãi, thì
còn lạc thú gì?



— Chị ơi, nhà em cứ đỗ tội cho
em, với nhau hơn 10 năm bấy
giờ nhà em đãm ra lêu lổng...



— Em ơi, không phải lỗi ở đảng
nào cả, muốn sống trở lại tuân
trang mội, vợ chồng em hãy aống
thuộc BỘ-HẠCH VẬN-BẢO.

Thuốc VẬN-BẢO là cứu tinh
của tình yêu, có thứ cho đàn
ông, có thứ cho đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

VẬN - HÓA

8, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VỐ - ĐỊNH - DÂN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu
Đất Haiphong, Nguyễn-vân-Dục
11 Rue des Caisses — Hanoi

NGÔI BÚT LÀM TIỀN

(Tiếp theo)

Làm... đẹp.

NGUỒI trai trẻ ấy đã rู้-rẽ tôi làm một việc mà tôi không thể nào làm được: bán rủ tôi đi...tống tiền. Tôi chỉ cười. Nhưng, chưa chịu thua ngay, hắn vẫn cố nói:

— Nhưng mà ít ra, các ông đã có sẵn một cơ quan để... « công kích », thì tôi tưởng những việc lừa dối thiên hạ để làm tiền, các ông bỏ buộc phải mặt xát mới phải. Đã đánh rằng về các khóc của họ, để đánh vào chỗ tâm lý, nhất là tâm lý đàn bà, tôi phải phục là tài tình. Nhưng, vì là họ đã bịp đàn bà, cho nên tôi không thể chịu được...

Người trai trẻ kêu chán múa tay, nói:

« Ông bảo như thế này thì ai mà không bị? Họ đã rêu rao to lên rằng họ có cách lôi lòng mì dài ra được, họ nắn cho « ngực » rắn lại, họ sửa cái mặt cho tròn, họ bóp cái mũi cho thành dọc dừa mà họ lấy chỉ một ít tiền thôi. Thế là vớ số mắt tro tro, mũi huếch, ngực « Triệu-Âu », đã được vớ số các cô lén nhà đem đến cho họ sửa chữa.

« Họ nắn, họ soa chán chê đâu đây rồi. Các cô về nhà, đóng cửa luồng lại mà nằm vào gương: đâu vẫn hoàn đấy. Trước là Chung-vô-Diệm thì bây giờ vẫn là Chung-vô-Diệm như thường...

Người trai trẻ nhìn vào tận mặt tôi. Nếu anh ta không cười, thì tôi đã tưởng anh ta sắp gây sự với tôi:

« Đàn ông chúng minh mà bịp, thì phải biết là có đứa sẽ đứng ngồi không yên! Không đứa anh bịp ra Tòa, thì ít ra cũng nói toáng-toàng-toòng lên cho cả nước biết.

« Chứ đáng này, ông hiểu chưa?

Các cô mất tiền, mà đành ngậm bồ hòn làm ngọt. Vì có cô nào có đủ đức tính trơ dè mà chê với mọi người.

« Trước cái tâm trạng » như thế, thì ông biết mà lại không tức hộ hay sao? »

Tôi cười:

— Kè thi cũng tội nghiệp cho người bị lừa thật. Nhưng cũng có lúc đã được hi bừng tin là mình sắp thành một người đẹp rồi! Vậy thì còn muốn đòi gì hơn nữa?

Người trai trẻ có vẻ như tức mình lắm. Hắn mỉm cười bảo tôi:

— Ông lại « Không từ viết » rồi! Thế ông cũng không có một tí, một tí sia thoi, giận nết, khi ông thấy những cô con hờ hững...

Người đó còn muốn vẫn tôi nhiều nữa. Tôi đã cau lông mày, và nói sỗng:

— Chẳng thấy gì cả. Vì có lẽ tôi không giống ông mấy.

Cậu này làm cho người trai trẻ ra vẻ, đem theo vẻ căm tức lèo mà hắn đã hứa cho tôi.

Tôi cũng không muốn nhắc đến làm gì, và, thiên hảo về phương diện tình cảm, lầm lúc tôi nghĩ lầm tiền rằng, có khi những kẻ bán « hy vọng » bằng một giá rẻ này, lại là cắn cho những

người mởi đẻ ra đã vàng khè xấu sỉ mà lại nghèo khổ hơn... chết nua!

Một người đáo để,
trong một canh bạc

Lẽ tất nhiên là họ không biết và không cần biết là tôi viết báo, trong khi họ đã say sưa đến quên cả bữa cơm của chồng con. Lương của vợ, của cả nhà, quên cả đói xép, quên hết mọi việc, giữa chiếu bạc.

Thật vậy, tôi được coi là một con bạc, giữa một sòng đấu mướt, gây ngay ban ngày một chủ nhật, ở nhà một người bạn.

Tôi đã dùng chữ «sòng». Nhưng thật ra không phải là một sòng chuyên môn, nuôi sống chủ nhà. Họ họp obau ở đây để đánh bạc chơi. Chủ chơi này, ông ban tôi đã giảng cho tôi rồi:

— Mấy ngày tết, ông cụ và cữu sừng

rõ nhau lại nhà tôi chơi. Chơi từ tết đến giờ mà chưa chịu đi. Trước còn chúng tôi trong nhà chơi với nhau.

Bây giờ, đến người ngoài. Cái bà hiền lành, cầm ba cây bài sòe ra như bộ ba tam cúc, tinh tinh đếm đếm mãi mới ra kia là một bà tham. Không khác gì tinh sòi thợ rát mẩy. Hai mươi nước,

thêm một nhát ván, vị chí là 21, tức là mươi không thấy gì nữa rồi, thế là bà ta vẫn giữ khư khư, nhất định là mươi.

Cái bà ngồi cạnh này, người nhiều thịt nhất là một bà phán. Ba ấy mà mười

là « Một lít ». Ông Đốc nguy danh là « Thủ cửa » vẫn vẫn. Toàn người daoh giá cũ.

Cuối cùng, ông ta đe ý hơn, khi ông ta nói:

— Còn ông cụ này là một người mới đến đây chơi lần đầu, do cái cậu kia kia giới thiệu. Ông ta hình như là một Ông Hướng, con làm Trí huyện. Cậu kia kia là một « je l'école » Ké, mà cũng chẳng biết học gì, học ở đâu nữa...

Tôi nhìn ông cụ Hướng: độ năm mươi tuổi trở lại người béo đẹp trong bộ quần áo ta lịch sự. Cụ ta vui tính, cùi chỉ mềm mại như dâu bằm, trong lúc xung hô.

Tôi đã đi qua từ chỗ tử tế, cho đến hang cùng ngõ hẻm, qua ô rrom của áo mày, qua bàn đèn của tại áo cấp, bài Tây...

Nola cụ Hướng, tôi như nhớ lại một cái gì đã thấy rồi, một cái gì mà áo thuở về dĩ-vãng

Cụ Hướng vẫn trôi lên hẳn trên những cái vè lè lối, lịch sự, nhưng vung vẩy của mọi con bạc.

Mặt cụ nhăn: thiu và bóng nhầy. Lúc cười, cụ đe lộ ra một bộ răng trắng mờ và hơi khẽah một cách... « ứ cồn ».

Tất cả trên người cụ, như có một cái gì biến hóa nhach vô cùng. Cụ



thì bà ấy ron đến bắn phản lèo. Nhà trương hỏi bao nhiêu nước. Bà ấy thèm theo rằng: « tôi chỉ có mươi ông cụ thôi, a. Như là bà ấy bảy hay tam tám vẫn thổi.

Cái cô ngồi kia thì lại hăng lắm. Bánh nước tuy đói, đánh nước giữa lèo, càng mù bao nhiêu, càng húc rất dữ. Nhưng nếu được độ vài đồng, thì khóa vi đứng lên là thường. Cũng như cái anh văn sĩ lầy bầy ngồi cạnh bà Tham. Néo được vài đồng là thấy biến mất, đè... đè... ăn cơm Tây. Làm như ngày thường, anh ta chỉ ăn rau thôi.

Ông bạn tôi cờ kề ra một thời:

sắc sảo và linh hoạt quá, trong cái tuổi năm mươi.

Thấy tôi nhìn, cụ cho kính trang tút xuống trên gò mũi và nói một câu, có lẽ là róng cho tôi nghe:

— Tôi bị đau mắt mài thách thử mờ lịt, chẳng trông thấy gì cả.

Rồi cụ vành mũi, ghé nghiêng người cho tôi nhìn: tôi thấy mắt cụ lờ đờ, nhưng mà trong trẻo. Một lát nữa, trong lúc vô tình hay là nó vỗ thổi rồi, tôi thấy nó loang lèo, nhanh như chớp. Tôi đã nhận ra chân tướng cụ Hướng, hay là nói cho đúng, tôi đã nhận ra địa vị trong xã hội của mọi người như cụ Hướng.

Tôi đã thấy nét mặt buồn bã, cặp

y danh là
oàn người
n, khi ông
người mới
ai cậu kia
hư là một
yên. Cản
ole à Klet,
hoc & dân

độ nám
đẹp trong
vui tính,
và được
trong lúc

, cho đến
rrom của
l ảo cấp.

nhớ lại
ái gì mờ
ân trên
, nhưng

bấy. Lúc
ng tráng
h... « dù

có mội
tung. Cu

một ác của thẳng ăn cắp. Tôi đã thấy
một bộn ngoài, cặp mắt điêu đao
và không bao giờ bao bì.

Tôi lại thấy cụ Hướng : cụ không
phải là thẳng ăn cắp ; nhưng đích
thực là một anh bao bì già !

Thằng H., trong tiệm buôn nấu, đã
gửi các khéo bao bì cho tôi xem rồi.
Chú này nhìn cách đánh dấu
mười của cụ Hướng, tôi lấy làm thú
nhịn quá. Tôi biết cụ mà cụ thi không
hiết tài vậy.

Cụ tự xưng là mắt kém, cụ làm
trưởng, kiều là chia bài châm, phải
nhờ cái cò có tiếng là đánh bạc hàng
chín bộ. Hai con bài đầu chia đến
phía cụ, cụ lật ngửa cả lên : tôi thấy
con tò và con lục. Cây thứ ba cuối
cùng, cụ giữ lại và đổ cả lục biết là
con g. Tôi đã hiểu cụ lầm rồi, nên tôi
mưa miệng nói : « Con Nhát van ! »

Thực ra nó là con ông cụ, và cụ đã

bị một tịt » ông cụ. Cụ tươi cười
giám cả lục, vừa nói đứa, vừa đếm
đến, thông thả như phát chán.

Vẫn sau, cụ hò lảng đánh cho thật

to ra, vì cụ thấy thua đến nóng mặt

rồi. Vẫn dè cù kia chia bộ như ván

trước, cụ lật hai cây bài đầu lên, vừa

hết vừa nói :

« Các ông cứ bay om lâu quá, lấy cái

om để xem chân bài làm thủ độc nhất.

May mà chỗ từ té cả, chứ chỗ khác,

người ta cho là om để giấu bài cho đỡ

ấy, các ông ạ. Tôi thi khoái nhất là

hết toet nó ra, đánh đét một cái như

này, có thủ không ?

Mòn nói lay lật, trên chiếu nấm

ngừa một nước bài « sirs », nhiều, « sinh »

! : tức là tú và ngũ.

Cụ thứ ba, cụ giữ lại, dè om.

Tôi đã ý đến ngón tay thứ tư của

cụ với cái đốt ngoài lỵ nhiên cup

xống, cái tay áo rộng quá khổ và

cái cù chỉ của cụ lúp đó.

Bàn tay của cụ hơi rật một cái nhẹ,

nhanh vỗ cùng. Cái rật đó, gọn quá,

nhanh quá và không thể nào lẩn với

những cái rật thường của canh tay

người ta được. Nó là cái rật của người

am ảo-thuật, cái rật đều luyện.

Mọi người đợi xem cây thứ ba vắn

áp đó. Trên những bộ mặt đố chia

ri, long lanh trên bao nhiêu con mắt,

một ý muốn rõ rệt : cụ sẽ mù tịt nữa.

Vì vẫn này, làng đánh to rồi : nước

giữa năm đồng, nước bên có chỗ vôi

ba chục, cửa đặt từ hai đồng trở lên.

Gạo bưởng sẽ yên lặng hoàn toàn,

và không có mấy tiếng soa sít khác

thường của một bà tham : bà ấy sót

ruột. Vì đang đi chợ mà dám rẽ vào

đây để thua túi bảy tám chục đồng

hàng là tiền vừa thu họ xong.

Cái tiếng soa suýt vừa rồi, đồi thành

cái tiếng : « ối chào », dài và nức nở lên

như từ ruột đang cuồn cuộn, phát ra.

Cây bài thứ ba của cụ Hướng, một

anh « ngò » đã lật lên hộ cụ. Nó là

cây ông cụ. Từ với ngũ và ông cụ.

Trang mười cụ, xát cả lục.

Bà tham rũ áo đứng lên, cười tê

ngắt, nhìn chủ nhà mà nói :

« Thua sạch hết cả, ông ạ. Mà bữa

com sáng, chưa mua được cái gì cả,

mời chết chứ !

Tôi nhìn theo thấy bà nứa đi nứa

chạy, hỏi hỏi như bà sợ nhỡ tàu.

Không ai nghĩ đến, trừ tôi ra, đến

một tần có lẽ là bi-kịch có thể xảy ra

được, giữa một cặp vợ chồng già,

trước lũ con len lét.



làm tiên

PHÓNG SỰ của TRỌNG-LANG

(Tiếp theo)

Vì họ còn đang... thua ; ông cụ Hướng cứ mười mài, hết mười bát sừng lại đến mười thất sừng, xát la xát liết cả lục.

Cho đến lúc cụ xin thôi, trước mấy ông đã bắt đầu đánh bạc gõ. Cụ nheo đôi mắt nhìn tôi :

« Tôi đỗ quá, không bao giờ tôi đỗ thế này. Những lác ngồi với cụ T., cụ V., mà đỗ thế này, hay là đỗ lấy nửa thế này thôi, cho tôi, có phải là tốt hơ không. Ngồi với các cuỷ thì lại thua liền xiềng. Cái nhà hàng trống của tôi, tôi bán đi vì các cụ ấy đấy.

Cái « lò » đất hàng vạn thước vuông gần ở chợ Dừa, cũng thế, cũng theo cái nhà Hàng Trống ông ạ... »

Cụ còn muốn nói nữa. Tôi nói leo vào một câu :

« Tôi tưởng như ông thi thua làm sao được ! Vì ông « đánh đẹp » lắm ạ.

Cụ Hướng nhìn tôi, và im hẳn ; tôi có thể dùng câu này được : « như chó ăn vung cam », đế tẩy cụ ta lúc đó.

Chỉ có tôi đã gọi cụ ta là ông, và chỉ có tôi đã dùng hai tiếng « đánh đẹp » nói với cụ ta.

Vì trong lảng bip, « đánh đẹp » là câu lóng của « đánh bip giỏi ».

Và cũng như một « con chó », cụ ta cùp tai ra vè.

Chỉ còn một lũ « con » bao thua, và tôi ngồi lại. Họ ngồi phờ râu ra, nhìn nhau. Lúc này, tôi được nói chuyện với một bà, tên là bà B. H., một bà

hitch đánh bạc lầm, mà một tờ báo, có giọng văn tiểu-lâm aonam, đã từng gọi là « con bip cái ».

Bà ta ăn vận quần áo tân thời bô sá

hai ba mươi năm rồi, nó đã phát tài
vì lột các quan lâm tiễn. Nó chỉ có
một ngón, về đố mười, là ngón hụt
bài giấu trong tay áo. Tô tôm, tài bàn
nó cũng hụt. Các ông cứ nhìn ống tay
áo nó mà xem. Có phải khác ống tay
áo thường không ? Có mặc áo ấy nó
mới đánh bip được. Áo trận của
chúng nó, các ông à !

Một người trách :

« Bà biết mà sao ác không bảo chúng
tôi ?

Bà cười :

« Tôi lại cứ rinh rinh đê chộp bắt
quả nón, đến quên cả các ông đi !

Và bà nói luôn, đê súy-sóa :

« Các ông muôn tìm nó đê trả thù,
thì lên phố Hàng B., bên số lẻ, từ bốn
mươi trở lên. Chúng nó hay họp
nhau ở đấy đê bàn nhau trước khi
cắt nhau đê bip các nơi... »

Tôi nhào cơ hội gặp bà B. H.; tôi
hỏi bà :

« Báo con Việt đã nói đến bà, chuyên
ấy sau ra sao ?

Như một con cua trưởng hết cả
càng lên, bà trợn mắt, đầu môi, khoa
hai tay :

« Những thẳng ăn cắp, trẻ ranh
ấy, đâu có phải là đầu thủ của tôi ?
Nó trưởng tôi cũng như ai hẵn. Mọi
bi trạm đến đâ vội đem tiền đến cho,
đê chúng nó cảm họng đi. Như bà
Đèo ingles đây. Mắt hai chục bạc chúng
mỗi im ạ.

« Mà nó có dám nói thực tên mình
dùn kia chứ, mà sợ. Chả hạn tên tôi
là Bắc Hải, thì nó gọi tranh ra là Hồng
Hải. Tên ông là X. An Sơn thì nó gọi
là Hạ Thủỷ chả hạn. Thế thi sợ cái gì ?

Bà đứng dậy :

« Tôi cũng như bà Kè gi đó. Cứ là
hết động đến chán lông lót, thì tôi đến
tận nhà báo, chửi cho một trận, và
cho mỗi cái cậu ấy một cái tát.

« Bà kia bà ấy đã đến tận nơi réo tam
đại ra mà chửi cho đấy. Đã làm gì
nhau chura ?

Gióng bà đập hạ thấp xuống :

« Có nghĩa là thế này : các cậu ấy
văn hay chữ tốt, con nhà tử tế thì kiếm
nghe khác có hơu không. Tôi gi đi viết
nhambi viết nhì, đê đến nỗi nghèo rớt
ra ; có anh đến ăn phở trú cơm, chịu
thắng hàng phở đến mấy tháng tiền
không giả. Rồi tưng, rồi làm liều, đê
người ta nói tệ cho. Rồi có ngày lái tù
nữa, có nhục đến ông cha hay không ? »

Tôi chỉ nhắc lại và bót đi nhều lời
bà B. H. Ngồi bút thấy ngại ngùng quá.
Và hai tai tôi thấy nóng rực lên.

(Còn nữa)

Trọng Lang

Blouson-Pull'over-Chandail...

Hàng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa
lạnh. Áo len, áo sơ, dù các kiểu, các lối, các màu.

Các nhà buôn nên viết thư ngay về lấy mẫu.

PHUC - LAI

87-89, ROUTE DE HUÉ

— HANOI —

LÀNG XÃ

(Tiếp theo)

của HOÀNG-ĐẠO

VIẾT đến câu cuối cùng về lối làng chúc làng Annam, tôi thấy mồi, đặt bút xuống bàn, lấy thuốc lá ra hút. Ngả người trên lung ghê, tôi mơ màng nghĩ ngợi. Khói thuốc bay lên, rồi theo gió tạt ra ngoài cửa sổ.

Bỗng tôi giật mình. Trong khung cửa, tôi thấy hiện ra một người trẻ tuổi, nhaua nhẹa, trông quen quen như đã gặp ở đâu rồi mà không nhớ ra. Người ấy chào tôi, rồi mỉm cười bảo:

— Mời ông lại xem qua làng tôi.

Vui vẻ, tôi đứng giây theo người. Qua một quãng đồng, người ấy gõ tay chỉ về phía trước mặt, nói:

— Thưa ông đây rồi ạ.

Tôi nhín, ngạc nhiên. Vì tôi không thấy một lũy tre cao vót, đứng chắn một góc trời như ở mọi làng khác. Lũy tre ở đây chỉ cao độ hai thước, và xén đều như một cái dậu của biệt thự một nhà họa sĩ. Sau lũy tre, mái tranh lán hiện trong cây, thỉnh thoảng, một ngọn cau vuốt lên cao, in thân trắng lên nền trời xanh mịn.

Tôi đương mải khen thầm về đẹp kín đáo của cái làng ít có ấy, thì đã đến làng. Cồng làng làm bằng tre, đơn sơ và thanh nhã. Ngay bên cạnh, là một căn nhà lá. Người trẻ tuổi nói:

— Mời ông vào điểm tuần trước đã. Tôi theo người bước vào. Một người đứng tuổi, mắt sắc, thản thè vạm vỡ, ngồi ở một cái bàn nhỏ, đứng dậy nói:

— Kìa ông lý. Mời ông ngồi chơi.

Người trẻ tuổi giới thiệu, trong khi tôi nhìn chung quanh. Đồ đạc đơn sơ, vài bản dia đồ treo trên tường, hai khầu súng trùm dề trên già, và một người phu tuân đứng súng bên cạnh.

Sau một vài câu chuyện, chúng tôi từ già ông trưởng lão quắc thước. Tôi dè ý ngay đến con đường làng, rộng rãi và giải đá. Tôi cố tìm cũng không thấy rác rưởi và những vũng nước bẩn ở hai bên; tôi cũng không thấy lang thang những đứa bé nhem nhuốc, bụng ông như ở các làng khác. Tôi có cái cảm tưởng lạc loài vào trại của một nhà cao-sĩ. sạch sẽ và thanh khiết.

Càng đi sâu vào, cái cảm tưởng ấy càng rõ rệt. Hai bên lối đi, những đậu duối, găng, ô rô thấp và xén đều, ngăn chia những vườn rau,

vườn chổi, cau, và núp trong lá cây là những gian nhà tranh cao ráo, mái xéa phẳng, cửa sổ rộng mở ra như đón ánh sáng.

Tôi nghĩ đến những túp nhà lụp sụp, trong đó dồn lặc ngồi üzging, mang obéo trắng đầy, mà tôi thường được trông thấy, và tôi nghĩ thầm:

— Chì sợ những nhà sáng sửa kia ở trong cũng ngòi ngang như thế.

Như đoán được ý nghĩ của tôi, ông lý trẻ tuổi mỉm cười và mời tôi vào một gian nhà để xem. Tôi chơi một căn nhà nhỏ nhất, bước vào. Đồ đạc đơn giản, làm bằng gỗ hoặc bằng tre, nhưng xinh xắn, hợp cảnh vật chung quanh. Một người đàn bà cho con bú ở trên một cái cột tre. Cũng quần nau áo vải như các người đàn bà nhà quê khác mà sao người này trông có vẻ sạch sẽ lạ. Cả đứa con cũng vậy. Tôi không thấy mặt mũi nó bẩn thỉu, mắt kèm nhèm và mũi lồng thông như những đứa trẻ nhà quê.

Tôi quay lại ông lý trẻ tuổi, và tỏ lời khen ngợi. Người mỉm cười mà bảo tôi:

— Hãy mời ông di xem nơi khác đã.

Chúng tôi từ tạ người đàn bà bước ra. Người trẻ tuổi đưa tôi di xem khắp làng.

Đây là cái giếng chung, không dẽ ngó như các geng khác, mà có xây mái ở trên. Nước giếng rất trong. Vá ở chung quanh, tôi lấy làm lạ không có rác rưởi hay một đồng phân.

Đây là nhà thương. Một căn nhà lá, cũng như mọi căn nhà khác, duy có vẻ sáng sửa hơn đôi chút. Ở trong, một cái tủ đựng thuốc lớn, và ở cạnh, một vài cô con gái nhà quê đương nhau nhau phát thuốc cho dân làng.

Đây là nhà trường. Cũng hai căn nhà lá học trò ngồi dày cả. Bên cạnh có một căn nhà rộng hơn, dù cả bàn ghế, nhưng không có người. Tôi lấy làm lạ, hỏi, mới hay rằng đó là lớp học ban tối: những người có tuổi, sau việc đồng áng, chiều chiều đến đây để học thêm, và đọc sách của thư viện của làng, cũng ở trong gian nhà ấy.

Bên cạnh nhà trường là sân vận động. Một khoảng đất rộng, có thể làm nơi cắm trại, cho đồng tử quân, có thể làm sân đá bóng. Tôi đến, dân làng xúm quanh lửa trại, xem trẻ em trong xóm nhom lửa trại, vui đùa và ca hát: cái cảnh ấy, tôi thấy hiện ra trước mắt và lòng tôi trở nên dâm ấm.

Giữa làng, tôi thấy một căn nhà lớn, dề mây chữ: «hợp-tác-xã». Ở trong, là liệt các đồ vật cần dùng cho nhà nông: cây, cuốc, lúa mǎu, và cả đèn những đồ vật cần dùng cho mọi người: muối, vải, diêm... Tôi hỏi người trẻ tuổi mới hay rằng hợp-tác-xã này của dân làng không phải chỉ là dề bán lúa bội viên cho được giá, mà còn là dề mua các phầm vật cần cho dân làng theo một giá rẻ nữa: vừa là hợp-tác-xã sản-xuất, vừa là hợp-tác-xã tiêu-thụ.

Nhưng có một điều làm tôi ngạc nhiên. Là tôi không thấy đình làng đâu hết. Tôi chỉ thấy một căn nhà công cộng, nơi hội họp của hương hội. Hồi mới hay rằng cái làng kỳ khôi này không có và đình cũng không có thành hoàng. Những ngày hội không phải là những buổi tết thǎo dứa, mà là những ngày kỷ niệm các bậc danh nhân trong nước. Và trong những ngày ấy, làng tổ chức những cuộc chợ phiên nhỏ vừa mua vui vừa lấy tiền giúp các việc cứu tế trong làng.

Đi xem xong mọi nơi, tôi vui vẻ ngợi khen ông lý trưởng trẻ tuổi. Ông ta nhún nhường trả lời rằng do không phải là công của riêng ông, mà là công của chung những người tri thức trong làng. «Chưởng tôi, ông ta nói, đã theo đuổi dần trong hàng mươi năm, một chương trình sạch sẽ, dì từ việc nhỏ đến việc lớn, từ việc dán dì đến việc phức tạp. Không phải trong chốc lát mà đem được sạch sẽ và vệ sinh đến thôn quê, làng của chúng tôi xưa kia cũng như các làng khác, bần thiều luộm thuộm. Chúng tôi đã nhẫn nại lấy lòng tin của dân làng, tự mình đến tắm rửa và cho thuốc các con trè, rồi dần dà dân làng mới hiểu biết thế nào là sạch sẽ, mới thấy cần có mỗi nhà một nhà vệ sinh, mới chung nhau làm geng nước. Sau việc vệ sinh, đến việc giáo dục. Chúng tôi cũng vẫn theo một nguyên tắc: dì từ sự dán dì đến sự phức tạp, và lúc nào cũng hết sức. Kết quả bây giờ kè cũng đã khá. Dân đã hiểu biết chung, chúng tôi mới tính đến việc tổ chức: nào bô dinh, lập nhà công cộng, lập hợp-tác-xã... Chúng tôi đường xa mười phần mới di được một; ông đừng chê vội, chúng tôi còn di nữa, cố làm cho làng chúng tôi sung sướng hơn lên mãi...»

Tôi còn đương nghe bỗng thấy nóng ở đầu ngón tay. Tôi nhìn tay tôi thì thấy tôi vẫn cầm diều thuốc lá hút giờ, và cả người trẻ tuổi và cái làng kiêu mǎu kia biến di đâu hết. Tôi vẫn ngồi trong phòng, trước bàn giấy: lúc đó tôi mới bết là một giấc mơ.

Và trong khi chép lại những điều trông thấy trong mộng, tôi nghĩ thầm:

— Làng Annam có thè dàn dà thay đổi ra những làng mới như thế kia được lắm. Chỉ cần hiểu biết, và muốn.

Hoàng-Đạo

DOCTEUR
Cao Xuân-Câm

de la Faculté de Paris
Ancien Médecin Chargé de
l'Institut antivénérien de Hué

Chữa đủ mọi bệnh. Chuyên-trị
Nội-thương và bệnh Hoa-liệu.

Khám bệnh tại:

163, Henri d'Orléans — HANOI

(Phố Cửa Đông, cạnh
hội Hợp-Thiện)

Có phòng khám bệnh.

Sách « NÓI CHUYỆN UỐI CON »

bán tại hiệu Thuý-Ký, 98, Hang

Gai (Rue du Chanvre)

Giá 0p.35 một quyển.

Trong vài ngày nữa sẽ có bán :

CHAY LOAN

Tiêu-thuyết của : LƯU TRỌNG-LU

Giá : 0p.35 — cước-phí : 0p.21.

Một cuốn tiêu-thuyết mà bạn đọc sẽ nhận thấy nỗi khò so của dân thời loạn

EDITIONS LIBRAIRIE CENTRALE

TÔ VĂN ĐỨC, Directeur, 110, Rue du Pont en Bois — HANOI

Tổng phát hành: Trung kỳ : M. Lê Thành Tuân, 119 Bd Gia Long — HUẾ

Nam kỳ : Minh Phượng, 15A, Cllé Văn Tân — HANOI

Các bạn còn chờ gì nữa mà không dời cho được cuốn NẮNG HÀNH VÀNG, tiêu-thuyết của

VŨ TRỌNG - CAN, bạn sẽ biết tại lần sao mà một công-nương Huế mới 17 tuổi, một trong

trăm nghìn tài-tử nữ mờ-mộng xinh-xẻo đã phải chết yêu để hoàn phi mất cái tuổi xuân

Giá 0p.40 — cước-phí 0p.21



DÔI BẢN

« LOAN DŨNG » CỦA NHẤT-LINH



MINH

ÔNG CHÁNH ÁN — Tòa buộc anh phải nhìn nhận» đưa trẻ ấy.

THÀY BÓI — Bầm lạy ba tòa quan lớn, con mù từ năm lên ba.

Lưu quân nói đến bệnh văn chương mà!

Bệnh văn chương là thứ bệnh của người thích dùng ước lệ về văn chương... và lại là thứ bệnh của người viết mà chẳng nghĩ gì.

Khi đó, cái bệnh văn chương lại nặng thêm một biến chứng nguy hiểm.

Trước khi Lưu quân tìm ra được bệnh này, người khác cũng đã tìm thấy.

Người khác ấy đã nhiều lần nói: « Không gì hại cho văn chương hơn là văn chương ». Và gần đây hơn, người khác đặt cho cái bệnh đó một tên gọn hơn: bệnh sáo.

Một ý riêng.

Ý này là của ông Vũ Ngọc Phan, nhà bình bút có danh ở Pháp-Việt-Tạp-chí xưa nay, và nhà chủ bút của Hà-Nội Tân-văn mới xuất hiện.

Cái ý riêng ấy ngầm nghĩ về tính hay của một quyển sách.

Ông nói:

«... Theo ý riêng tôi, một quyển sách đã hay, dù thế nào cũng vẫn là hay...»

Và nói thêm:

« Nó hay ở cái thành thật, ở lời quan sát, ở giọng bình dị, ở cách nói chia không phải hay ở như nó thuộc về một loại nào, hay nó đã do một danh nhân nào viết».

Nếu vậy tôi cũng có một ý riêng và nhỏ: theo ý riêng tôi thì một người đẹp, đã gọi là đẹp thi thực là một người đẹp: đẹp ở miếng tươi, mắt xinh, khuôn mặt đều, hình thể vừa vặn, chứ không phải đẹp ở như bác mẹ người ấy làm quen to hoặc nhà lâm tiền.

Nhưng cái ý riêng này lại hóa ra ý chung nhất.

Léta

VỚI một lối văn nhẹ nhàng ông mô tả những trạng thái thư giãn trong lòng rất giỏi, nhưng vẫn hững hờ nhưng nghĩa lý rất rõ chỉ làm thè văn của ông càng thêm đán dí và làm ta hiểu thêm lý更深。

Văn của ông lại đặc sắc là lúc nào cũng vui, với những câu trào phúng nhẹ nhàng, ông tả cái nghèo nàn phật khóc lên được:

Cận bao em sao không thấp đèn. Hè em Cận trả lời: « Hết dần từ đời nào còn gì. Em phải ăn mò. Được cái chỉ có mỗi món ăn nên để gấp không sợ lắn. »

Thát là một câu trào phúng lột cát một cảnh nghèo nàn làm ta cảm động!

À anh Dũng này, sáng nay chị Loan sang dây chơi.

Cô vừa nói chuyện rồi.

— Thế à? Nàng cười khẽ một tiếng tiếp theo.

— « Thế thì lại hết chuyện nói. Ngồi yên vậy. »

Chỗ này tác giả nói đến cái linh mich mà có vẻ vai tính nhì nhảnh muôn pha tan, nhưng hết chuyện. Cô nói một câu rất vui, nhưng ông Nhất-Linh đã khôn khéo, vì sau câu nói vui của cô gái vai tính, ta thấy một cái linh mich sâu sa hơn, buồn tẻ hơn, thấm vào tận tâm hồn.

Rồi cái cử chỉ nhỏ nhất ông cũng giơ chep lại, mà ta đọc thấy giá trị. Nào là lúc nhảm nát lại tẩy hết cái chua, nào là nhữ g lúc Dũng đè lợp lên mồm nhìn về phía Loan là ý bảo im lặng nhưng chính thực là để hôn Loan. »

Những ý tưởng thiết thực dần dí ở gần la hơn hết được ông đẽ ý và ta có thể lột được cả tinh thần lòng người trong chuyện.

Ông tả cái tình yêu của Trác và Hà mới nhẹ nhàng làm sao, và cảm động làm sao. Tôi thấy lòng tôi se lại khi nghĩ cô gái vui tính kia biết mình sắp chết mà vẫn vui đùa.

Cái cười đẽ tả những sự đau đớn làm cho người ta phải khóc! Nghệ thuật ông Nhất-Linh hơn người ở đó...

QUAN SƠN

(T. T. T. N. số 16)

GRANDE EXPOSITION
de tissus Anglais dernier cri pour
HIVER 1939
chez **LEMUR**
14, RUE DES CUIRS - HANOI
**L'homme difficile y trouvera
sûrement son choix**

CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes?

Adressez-vous à la

Manufacture CU GIOANH

68-70, RUE DES EVENTAILS. HANOI — TEL. 525

ĐI XEM TRANH Ở PHÒNG TRIỂN - LÂM

Tranh không lời

của TÔ-TÙ



N.N. nói chuyện

— Tới 26 tuổi, đã cần phải lập gia đình chưa. Hay để đến năm 30 giờ là mới đủ độ tuổi của một người chồng hoàn toàn.

— Từ 18 tuổi trở ra đã lấy vợ được rồi, buông chí ông lại 26. Đây là lề điệu kiêng về tuổi, còn ở òa kiêng để trả nén một người chồng tốt — như hoàn toàn thì ít có jảm — thì lại khác. Sức khỏe, địa vị chắc chắn, v.v.

HỘP THƯ

Có Biép Thị Ái Mỹ, Fa-foo. — Rất tiếc không thể đăng bức thư của cô trên báo được — vì không ích lợi gì. Xin chiều ý cô & phuoc cao, tất nhiên, và đăng mấy lời cài-chính sau đây.

Cài-chính. — Nحتاج câu hỏi đề tên Biép Thị Mỹ đăng ở mục N.N. nói chuyện, trong N.N. số 191 không phải là câu hỏi của chính người có tên ấy.

Tiên đây xin nhắc các bạn rằng mực nát mở ra để gián ich cho các bạn đọc — và ở đây chúng tôi trả lời các câu hỏi theo ý kiến của chúng tôi. Còn người nào có dạng ý gì khác, xin đừng gửi đến.

Ông Ly Ly (?) — Không trả lời ông vì câu hỏi không hợp lệ. « Không sao và là một cách hay » đối với ông, nhưng không tiện và mất thì giờ vô ích cho chúng tôi làm. Ông muốn chúng tôi trả lời khô trả lời ông, sao ông không muốn chịu khó để làm dễ dàng công việc của chúng tôi ?

Danh Uống, Huế — Câu hỏi như của ông đã trả lời nhiều lần ở mục này.

T. N. Thám, Hanoi — Câu hỏi của ông về việc riêng, xin miễn trả lời.

Muốn ăn các món cơm tây
cho đúng vị, phải đến
Café Restaurant
JOSEPH
PHỐ BICHOT, HANOI
MỘT HÀNG CƠM ĐÃ NỔI TIẾNG

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOANG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 678

OUVERTURE
LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1931

CABINE PROPHYLACTIQUE

du Docteur HY

Ancien Interne de l'Hôpital
St Lazare de Paris

Spécialiste des
maladies vénériennes

Áo con nít Vinh-Long

Cần nhiều các nhà buôn Nam-kỳ

SAIGON
CHOLON
M Y T H O
BAOLIEU
TRAVINH
CANTHO
BIEN HOA
PHNOMPENH

Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ
58 Rue de la Citadelle 58 Hanoi

Ouverture en permanence la nuit de 22 heures à 6 heures du matin

Pour tous soins préventifs contre les maladies vénériennes (Để phòng bệnh hoa-liệu)

N° 2, RUELLE HỘI - VŨ

CHỈ GIỮM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khúc khắc, ho có đàm trắng, xanh vàng, hôi thối, bình nhọn có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc già truyền của cụ Trịnh hải Long (nội tò áng đốc học hào). Thuốc đã cầm đặng muôn ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xã mai thuốc gửi mandat cho ông :

TRINH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole
Villa n. 110 rue Vassonne
TANDINH, Saigon

95%
Như-nhì
đều Gúc-Gôi
ngày hành-kinh

NHUNG
CÁI KHÓ CHIU
TÌM CÓ THIỀ
TRANH ĐƯỢC
MỘI THÁNG
UỐNG TRƯỚC
1 THÁNG
BẠCH
YẾN
HOÀN
DIỆU-KINH, SỮA HUYẾT
VODINH DAN
CHOLON-SAIGON-PHNUH
VAN-HOA: 8 CANTONNAIS
HANOI

Đã có nhiều kiểu

MANTEAUX VÀ VESTES 1939-1940

Quý bà, quý cô sẽ được vừa ý về : mọi phuơng diện và chắc chắn có áo đẹp mặc,
CHỈ LẠI HIỆU MAY CÓ TÍN NHIỆM VÀ CÓ THỢ CHUYÊN MÔN

Au chic tailleur

NGỌC-DINH

70, RUE JULES FERRY, HANOI
Marchand de tissus Français & Anglais

Thuốc quân
và xi-gà

MELIA

Hút êm đọng

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ BỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

THU NỬA TIỀN



Mỹ-viện Amy
26, Hàng Than — Hanoi

đặc biệt trong mỗi tháng. Uốn tóc từ 1p. đến 18p. Sửa điện
người từ 2p. đến 10p. Răng den đánh trắng ruộm da.

Rõ, sẹo, lồi lõm, lang, son, vết thâm sửa bằng đệm bay thuốc
Tóc dài, ruộm tóc đen, bung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông già, lông mì dài cong, chung ca (khối hàn), khung
còn vết thâm, không còn phát lại) nốt sần nơi mặt, đèn già 1p. 2p. 3p. một hộp — Thuốc liều massage (sau 1h)
Tóc mọc ; rám mì, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son trâm den, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mịn) đèn già 2p. 3p
một hộp — Nốt ruồi, hột cơm, rango trắng, nở da, bôi nách 0p.50, 1p. một hộp. Trị da ran, nước nhỏ mát đẹp sáng
đèn già 1p. 2p. một hộp — Thuốc trét để lại troi da xanh tóc (uống) 1p. 3p. một hộp. Dip, dao, kéo Massocet
30p một nạ cao xu. Máy uốn lồng mì 0p.90, 10p. Máy ướt hút chí — Hết dù đù sữa sặc. Xe gửi Trà hàn giao nhan

Tan-nhang : Bôi thi nghiêm ngay tại Mỹ-viện trong 5 phút thấy biến bão nổi đèn
Làm mịu tươi da mịu. Tan-nhang không phát lại nữa. Giá 2p. — 3p. — 5p. một hộp.

DA TRẮNG MỊU TUỔI BẸP MÁI 2p. 3p. MỘT HỘP.

Các hiệu thợ cao nén mua máy uốn lộc giá từ
100p. đến 2000p.; nếu mua, dập luôn ách uốn.



Sữa

NESTLÉ
Hiệu Con ChimSỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

Rồi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —

Quần áo dệt Cécé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull'over,
Gilet croisé — Gilet dame — Elouson.
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Muối buôn, xin hỏi hãng dệt

Cu Chung

100, Rue du Coton
HANOI

Thưa quý ông,
Thưa quý bà

Khi sinh nở, kêu thè (hoest)
Hoa-Ký Rượu-Chồi sâm sảo khôi
ngay!
Tết chán, chảy máu, đứt tay?
Cảm hàn, cảm lỵ sâm ngay khỏi liền!

Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35

Hỏi ở các nhà Đại-lý:
PHÒNG TÍCH & CON CHIM
Nhà Đông-dương có tree cái biển tròn



Vi trùng nào nguy hiểm nhất?

Bệnh Lậu, Giang-Mai, Ha-Cam đều có những giống trùng rất
độc, làm hại thê chát (Mông, di-tinh, đau lưng, đau xương, rứt
gân, Lở loét, v.v...) và nguy cả tính thắn) Nọc độc làm di lụy
đến nỗi giòng. Chỉ có :

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

181, ROUTE DE HUẾ - HANOI

Tù phuong pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam đoan
chữa được khỏi rái nọc. Thuốc lá Op.60, Giang-mai Op.70, Ha
cam Op.30 một hộp, uống một ngày.

Có đại lý ở cáo tỉnh,

VIỆN ĐÔNG LÀP BỘN

Hội Đông-Pháp và danh hồn vốn 4.000.000 phat lồng, mỗi phần tư sẽ góp
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1918. Bằng bì Hanoi số 47

Món tiền lưu trữ: 1.154.678 p.47

Tính đến ngày 31 Decembre 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHAP SÁNG LẬP NÊN RỜI HỘI LẬP BỘN
TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỘNTổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN
HỘI ĐÔNG SẢN CỦA BẢN-HỘI Ở HANOI QUẢN LÝ Ở HANOI
M-32 Phố Paul-Bert — Giấy số 892 61, đường Kinh-Lập — Giấy số 102

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay
bán lại phiếu (tính đến cuối tháng SEPTEMBER 1939) là: 1.170.270 p.72

Nâng số trúng ngày 23/10/1938 1.119

Xô hồi chín giờ sáng tại số Quả táo số 68, đường Kinh-Lập (đ/c Charnier), Saigon.

Do M. Fraenckel cố-vấn Hồi-đông Thuốc-dịa và Hồi-viện Đại Hội-nghi ở Saigon,
chủ-tọa, các ông Rougier, ở Saigon, Lương-Qiảng, Bang-trưởng hàng hàng Quang-
đông ở Saigon, Hồ Phu Quốc, Hồi-viện Quản-hạt, lồng Long-hung-krang, Cholon
và Trần Văn-Phân, chủ nhà m y của Chodem, Cholon, dự tọa.

CÁCH XÔ SỐ — Theo thứ tự của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dịp xô số
và hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chung về hạng phiếu "A" và "B".
khi chúng thi được hoàn ngay vốn; và cuộc xô số miễn trừ cho hạng phiếu A.T. cũng
theo cách thức đó. Mỗi bảng bốn bánh xe kíp « FICHET » — Bánh xe dăm có từ 0 đến 2
tòn những bảng xe sau có từ 0 đến 8. Yêu mỗi lần quay, con số ở xác bám ra và chỉ
thể thay đổi từ 0 đến 9 đến 999.

Lần mở đầu từ quãng 0 đến 999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quãng 1000 đến 1999 đem cộng 1000 với số quay ở bánh xe n
để tìm số trúng.Lần mở thứ ba từ quãng 2000 đến 2999 đem cộng 2000 với số quay ở bánh xe n
để tìm số trúng.Lần mở thứ năm từ quãng 12000 đến 14999 đem cộng 12000 với số quay ở bánh xe n
để tìm số trúng.

Rồi cứ theo cách thức trên mà mở.

Về cuộc xô số gần bội thì trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mẻ mới
và trúng. Cách thức mờ cũng như các cuộc xô số khác ứng phải dùng thêm một bánh xe
kiếp « FICHET » có từ số 0 đến số 9.

Lần mở đầu từ quãng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quãng 30.000 đến 59.999 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh xe
ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

Những phiếu trúng nhẫn béo số đã quay ở bánh xe ra	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LÃ
---	------------------------------	-----------------

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra : 2167-2755
453-1145-350-1858-1960-1152-1230-616-774-551
1429-199-2862-1565-1662-2176-1610-2568-1466-
1478-43-117-2728-2478-639-2266-1411.

55.610	M. Ly Phát, buôn bán ở Bắc Ninh, phiếu 500p	500\$
77.478	M. Ng. v. Thuận, nghiệp chở ở Hadora, phiếu 500p	500.
78.639	M. René Fére Đông, linh mục xứ Tràng An, Huế, phiếu 500p	500.

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bột phàn

Những số đã quay ở bánh xe ra : 24683-12470.

Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon

Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon

Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra : 1116-767
2131-308-842-1354-2721-237-2450-1063-2774-
468-838-1966-2163-1701-352-1455.

Lần mở thứ ba: Khỏi phải đóng tiền tháng

Những số đã quay ở bánh xe ra : 1711-26-2-
2572-729-251-1716-1670-275-477-2251-1148-1034-
1548-2571-569-2165-1-0-1640-861.

Khi trúng số thi chia ve cù viে giao lại cai vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay
dù số bạc nguyên hiện.

Kỳ xô số sau định vào ngày 28/1/1939, bời 9 giờ sáng, tại sở
Tổng-cục (Bát-Beng-Sìn của Bìn-Lị) 30-32, phố Trần-Liên, Hanoi.

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đền dành một số tiền n
gày

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát
Các ngài nên mua ngay thứ " TITRE A " của bồn bột từ lúc mới mua
về TIẾT - KIỆM MỚI được lãnh 50%. v.v tiền l
Người chủ vé gây vốn bằng cách gộp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo
dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé min
trúng ở trong các kỳ xô số hàng tháng, hay cùng lâm đến hết hạn vé.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng theo
tiền lời càng ngày càng tăng lên

Ví dụ: gộp mỗi	{	mỗi số vốn có bảo đảm
tháng 30\$	l	nhất là 12.000\$
20.	.	8.000.
10.	.	4.000.
5.	.	2.000.
2.5.	.	1.000.

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . .	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.70
Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . .	1.20
Plumier laqué, couvercle chromos	1.20
Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . . .	0\$88 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage . .	1.18
— — — en pochette . . .	3\$25 — 2.20 & 1.65
Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir . . .	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE

HANOI - HAIPHONG

THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hổ-cốt, tặc-kè, Sâm, Nhung, Tầm-gửi cây giàu cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng hạ-thảo, và nhiều vị thuốc bồ qui-giá theo trong bài thuốc Trường-sinh Gia-trayền chế luyện thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu ty hay rượu vang tốt mà ngâm). Hương-vị rất thơm, uống ngọt tuyệt-trần, không có rượu thuốc, rượu bồ nào ngọt bằng. Uống rượu này ăn ngọt miêng, nồng yên giấc, tinh-thần minh-mẫn, bền trí, nhớ lâu, bồ tinh, sinh huyề, nhau sắc quang-nhuân, trừ được các tật bịnh, suối đời mạnh khỏe trê mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đau như kẽ dưới đây uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả : Những người đau móm khói, các bà sau khi mới sinh nở, người ở nơi nước đục người bị bệnh ngã nước, bênh phong-lich, bênh ho, hen, xuyễn, bênh thở, bênh vàng da (cả trong lòng trắng coa mắt cũng vàng) bênh tê thấp, bênh nhức xương, bênh ảo không tiếu, ngủ không được, bênh di-tint, mộng-tinh, thận hư, đau lưng, bốc hỏa, các ôn giao-hợp yếu, các bà huyết sầu, kinh không điền, ra khí hư, những người dài-liệu không đều, nước tiểu không trong, uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.

CÁCH DÙNG : Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ (giá 0p.35, ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được. Mỗi chai rượu bồ nág đáng giá 3p.00, uống hết lại chế thêm rượu vào cho đến lúc nhai thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn ngọt, ngâm thật nhiều bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-vị (aperitif) rất quen nồng trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bồ, mà lại có đầy sức trừ được các bệnh như đã kể trên. Nếu chỉ cần ngọt rượu để uống được nhiều không say, không mệt, không bốc nhức đầu thì ngâm, thật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phụ lão ẩn và người có thai đều dùng được. Trước khi ngâm rượu bồ bao bao sáp dì. Xin nhận kí hiệu phạt 12 tag, có chánh-phủ chứng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khé

Nhà thuốc Hồng - Khê

Tổng-cục tại 88 Route de Hué (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Việt Nam đã được thường bội-tinh vàng và bằng cấp bần khen. Mua thuốc Hồng-Khé, xin nhận kí giấy hiệu phạt 12 tag có chánh-phủ chứng nhận kêu làm thuốc giả. Có biểu sách Gia-Bình Y-dược và Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang. Có gửi linh-hóa giao-nyán dì các nơi.

Imp. Thuy-Ký, Hanoi Tel. 869

POUDRE TOKALON « Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

CHIỀU

TIỂU-THUYẾT CHỮA HÈ IN VÀ
ĐẦU TIÊN IN THÀNH SÁCH

Của : NGUYỄN XUÂN-HUY

Một cuộc đời mà mỗi người trong chúng ta đều đã từng sống.

Một giấc mộng mà trong nó lòng chúng ta đều đã thấy lần-Nhung... cứ mỗi khi chiều xuống bảng-khung thì chúng ta đều thấy thiết-tha nhớ lại, và lòng rười-r rượi buồn theo với bóng chiều rơi.

Một tiểu-thuyết viết bằng một lối văn dung-dị và nhẹ-nhàng — cái số-trường của tác-giả « NẮNG ĐÀO », « DUYÊN BÌCH-CẨU » — để tả những cảm-giác và cảm-tính rất tế-nhị. Đầu năm tây nay sẽ có bản, mỗi cuốn 0p.40. Mua buôn mua lẻ hỏi nhà in Lê-Cường

96, Route de Hué, Hanoi.

Đang in « MỘT THÁNG VỚI MA » tiểu thuyết của Lưu Trọng-Ích, « TÌNH VÀ LỤY » tiểu thuyết của Lê Văn-Trương.

Có bán « Những sự bí-mật của Hà-hành » 560 trang 1p.15, tiểu thuyết Hanoi rất ly-ký — « Lá huyêt-thú » 590 trang 1p.10, tiểu thuyết rất cảm động. — « Đặng Hắc-Long » 272 trang 0p.50 — « Do thám Nhật » 416 trang 0p.80, bộ truyện triết-thám về Trung-Nhật chiến-tranh hiện nay. — « Võ Đang hào-hiệp » 528 trang 1p.10, « Vạn lý lanh hiệp » 448 trang 0p.80, hai bộ võ hiệp có danh-tên của Tàu, thi-sĩ Trần Toản Khải dịch thuật — « Nam quan Y-khoa » 0p.25, có gần 300 đơn thuốc già truyền tự mình chữa lấy các bệnh bằng thuốc Nam được khôi — « Giết mè » của Vũ Trọng Phụng, 0p.20 và « Ngoại Tình » của Vũ Trọng Can 0p.40. Tiểu thuyết Thứ Năm trọn bộ 45 số, từ số 1-6 Octobre 1938 đến số 45, 31 Octobre 1939, đóng lâm một cuốn 3p.00. Đại lý mua nhiều được 25/- gửi C. R. không phải chịu cước, mua lẻ phải trả tiền trước (bằng timbre cũng được) thêm tiền recommandé.

Le Gérant Nguyễn k Hồi